EQUEST
THE QUEST FOR EXCELLENCE

EINSTEIN SCHOOL
HO CHI MINH CITY
A member of EQuest Education

IVY GLOBAL SCHOOL

CANADA - VIETNAM KINDERGARTEN

A member School of EQuest,
Canadian International School System (CISS)
Trường học thuộc Tập đoàn Giáo dục EQuest
Trường thành viên của Hệ thống trường
Quốc tế Canada(CISS)



STUDENT - FAMILY HANDBOOK
SỔ TAY HỌC SINH - GIA ĐÌNH

GRADE K-12
KHỐI MẦM NON - KHỐI 12

2026-2027 ACADEMIC YEAR
NĂM HỌC 2026-2027

Residential Area 13C Greenlife,
Nguyen Van Linh, Binh Hung ward, HCMC

Khu dân cư 13C Greenlife, Nguyễn Văn Linh,
Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh

(028) 37612345 | 0987 313 090
tuyensinh@esh.edu.vn
esh.edu.vn

MISSION/VISION/PORTRAITS
SỨ MỆNH/ TẦM NHÌN/CHÂN DUNG

ESH VISION

TẦM NHÌN

To become Vietnam's leading private STEM school. We aim to develop future leaders and to provide all students with a solid foundation of Science, Math, & Technology.
Trở thành trường STEM tư thục hàng đầu Việt Nam. Chúng tôi mong muốn phát triển các nhà lãnh đạo tương lai và cung cấp cho tất cả học sinh nền tảng vững chắc về Khoa học, Toán học & Công nghệ.

ESH MISSION

NHIỆM VỤ



To provide STEM education for all K-12 students
Cung cấp Giáo dục STEM cho tất cả học sinh từ K-12

To provide exceptional Academic Pathways, Personal Development, & Character Education
Cung cấp các Lộ trình Học tập đặc biệt, Phát triển Cá nhân & Giáo dục Nhân cách

To provide an eco-friendly, happy learning community, full of creativity & passion
Cung cấp một cộng đồng học tập vui vẻ, thân thiện với môi trường, đầy sáng tạo và đam mê.

ESH SCHOOL PORTRAIT

CHÂN DUNG TRƯỜNG ESH

Character Education: The school emphasizes character development to all students by mandating Social Emotional Learning (SEL), Global Citizen Course (GCC), and providing additional assemblies, workshops, and info-sessions to our Learning Community. Student's behavior is guided by our Wellbeing Director, our Dean of Students and a talented team of Counselors & Learning Specialists.
Giáo dục Nhân cách: Nhà trường nhấn mạnh việc phát triển nhân cách cho tất cả các học sinh bằng các giờ học chính khóa như lớp Học tập Cảm xúc Xã hội (SEL), lớp Công dân Toàn cầu (GCC) và cung cấp các buổi sinh hoạt tập thể, hội thảo, thông tin định hướng cho Cộng đồng Học tập của chúng ta. Hành vi của Học sinh được hướng dẫn bởi Giám đốc chương trình Phúc lợi, thầy Quản nhiệm học sinh và đội ngũ Cố vấn & Chuyên gia Học tập nhiều kinh nghiệm.

21st Century Skills & Social Development: The program is dedicated to equipping students with 21st-century skills through an English Language Curriculum that emphasizes effective communication, critical thinking, collaboration, and adaptation to a rapidly changing global landscape. It also focuses on developing creativity, problem-solving, digital literacy, and cultural competence.
Kỹ năng Thế kỷ 21 & Phát triển Xã hội: Chương trình được dành riêng để trang bị cho học sinh các kỹ năng của thế kỷ 21 thông qua Chương trình giảng dạy tiếng Anh nhấn mạnh vào giao tiếp hiệu quả, tư duy, hợp tác và thích ứng với bối cảnh toàn cầu đang thay đổi nhanh chóng. Chương trình này cũng tập trung vào việc phát triển khả năng sáng tạo, giải quyết vấn đề, hiểu biết về kỹ thuật số và kiến thức về văn hóa.

MISSION/VISION/PORTRAITS
SỨ MỆNH/ TẦM NHÌN/CHÂN DUNG

Advanced Integrated Math and STEM (AIMS) Scholarship Program (Grades 6-12): In this program we promote the STEM ecosystem, which integrates science, technology, engineering, and mathematics to encourage innovation, curiosity, and a multidisciplinary approach to problem-solving. Preparing our students for future challenges and opportunities.
Chương trình Học bổng Tích hợp Nâng cao về Toán & STEM (AIMS Lớp 6-12): Trong chương trình này, chúng tôi thúc đẩy hệ sinh thái STEM, tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học để khuyến khích sự đổi mới, tính tò mò và phương thức tiếp cận đa dạng để giải quyết vấn đề. Trang bị cho học sinh kỹ năng cần thiết để đương đầu với những thách thức và cơ hội trong tương lai.

IGS Dual-Diploma Pathway (Grades 1-12): Offers a dual education program that allows students to study subjects from both the US Department of Education/Training and the National program of the Ministry of Education/Training, creating a robust/challenging learning environment.
Lộ trình Song bằng Việt-Mỹ (Lớp 1-12): Cung cấp chương trình giáo dục kép cho phép học sinh học các môn của cả Bộ Giáo dục và Đào tạo Hoa Kỳ và Việt Nam, tạo ra một nền tảng vững chắc và môi trường học tập đầy thử thách.

ESH STUDENT PORTRAIT | CHÂN DUNG HỌC SINH ESH

1 CRITICAL THINKER
TƯ DUY PHẢN BIỆN

Students think critically, solve problems creatively and apply knowledge to real-world situations.
Học sinh biết phân tích, sáng tạo và vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2 RESPECTFUL COLLABORATOR
HỢP TÁC VÀ TÔN TRỌNG

Students communicate effectively, collaborate respectfully and build positive relationships across diverse communities.
Học sinh giao tiếp hiệu quả, tôn trọng sự khác biệt và xây dựng các mối quan hệ tích cực.

3 GLOBAL DIGITAL CITIZEN
CÔNG DÂN SỐ TOÀN CẦU

Students use technology and AI responsibly, ethically and confidently to learn, create and contribute.
Học sinh sử dụng công nghệ và AI một cách có trách nhiệm, sáng tạo và hiệu quả.

4 COMMUNITY ADVOCATE
KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CỘNG ĐỒNG

Students demonstrate empathy, contribute to their communities and inspire positive change.
Học sinh quan tâm đến cộng đồng, môi trường và lan tỏa những thay đổi tích cực.

5 TALENTED & CREATIVE INDIVIDUAL
CÁ NHÂN TÀI NĂNG VÀ SÁNG TẠO

Students discover their strengths, nurture their talents and grow into confident, creative and well-rounded individuals.
Học sinh khám phá tài năng, xây dựng sự tự tin và phát triển toàn diện.

MISSION, VISION, PORTRAITS
SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, CHÂN DUNG

EXPECTED BEHAVIOR BASED ON THE STUDENT PROFILE
HÀNH VI MONG ĐỢI DỰA TRÊN CHÂN DUNG HỌC SINH

Attribute 1: Critical Thinker
Phẩm chất 1: Cá nhân tư duy phản biện

RESPECT | *TÔN TRỌNG*

- **Respect your classmates' ideas: never take a disagreement as a personal attack.**

Tôn trọng ý kiến của bạn: không coi việc bạn không đồng ý với mình là công kích cá nhân.

- **Listen carefully to others and let them finish speaking before you reply.**

Lắng nghe cẩn thận và để bạn nói hết câu trước khi mình phản hồi.

- **Use constructive words: Say "I see it differently because..." instead of "You are wrong.**

Dùng ngôn ngữ tích cực: Nói "Mình nghĩ khác một chút vì..." thay vì "Bạn sai rồi."

RESPONSIBILITY | *CÓ TRÁCH NHIỆM*

- **Check facts and sources before you believe or share information (especially on social media).**

Kiểm tra nguồn thông tin rõ ràng trước khi tin tưởng hoặc chia sẻ (đặc biệt là trên mạng xã hội).

- **Always give credit when using someone else's ideas, never copy others' work as your own.**

Luôn ghi rõ nguồn khi dùng ý tưởng của người khác, tuyệt đối không sao chép bài làm của bạn.

- **Take ownership of your opinions and be ready to explain your thinking when asked.**

Chịu trách nhiệm về ý kiến của mình và sẵn sàng giải thích cách suy nghĩ của bản thân khi được hỏi.

READINESS | *SẴN SÀNG*

- **Come to class with questions and curiosity, do not just wait for the teacher to give you all the answers.**

Đến lớp với những câu hỏi và sự tò mò, không chỉ ngồi đợi thầy cô cho sẵn đáp án.

- **Be open to changing your mind when you learn new facts and evidence.**

Sẵn sàng thay đổi suy nghĩ khi nhận được những thông tin hoặc bằng chứng mới chính xác hơn.

- **Prepare your lessons beforehand to actively join class and group discussions.**

Chuẩn bị bài trước để sẵn sàng tham gia thảo luận cùng thầy cô và các bạn trong nhóm.

KINDNESS | *TỬ TẾ*

- **Challenge the idea, not the person.**

Góp ý cho ý tưởng, không chỉ trích cá nhân.

- **Never mock or laugh at a classmate when their ideas are still incomplete or incorrect.**

Không chế giễu khi bạn chưa trả lời trọn vẹn hoặc đưa ra ý kiến chưa hoàn chỉnh.

MISSION, VISION, PORTRAITS
SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, CHÂN DUNG

EXPECTED BEHAVIOR BASED ON THE STUDENT PROFILE
HÀNH VI MONG ĐỢI DỰA TRÊN CHÂN DUNG HỌC SINH

Attribute 2: Respectful Collaborator
Phẩm chất 2: Cá nhân hợp tác và tôn trọng

RESPECT | *TÔN TRỌNG*

- **Use classmate's preferred name and pronouns, and show respect for their cultural background.**

Gọi đúng tên, cách xưng hô bạn muốn và tôn trọng xuất xứ, văn hóa của bạn.

- **Wait for your turn to speak. Do not interrupt or raise your hand while others are speaking.**

Đợi đến lượt để nói. Không ngắt lời và không giơ tay khi người khác đang phát biểu.

- **Address foreign teachers as 'Mr./Ms. [Last Name]' and use polite language with international peers.**

Gọi giáo viên nước ngoài là "Mr./Ms. [Họ]" và dùng ngôn ngữ lịch sự với bạn bè quốc tế.

RESPONSIBILITY | *CÓ TRÁCH NHIỆM*

- **Complete your assigned group tasks on time so classmates do not have to carry your workload.**

Hoàn thành đúng hạn phần việc nhóm được giao để bạn bè không phải gánh thay phần của mình.

- **Try to resolve team conflicts calmly together before asking the teacher for help.**

Chủ động cùng nhau giải quyết mâu thuẫn nhóm một cách hòa nhã trước khi nhờ giáo viên can thiệp.

- **Give honest and fair scores during peer evaluations based strictly on your classmates' actual contributions.**

Đánh giá hiệu suất trung thực và công bằng dựa đúng vào đóng góp thực tế của bạn.

READINESS | *SẴN SÀNG*

- **Work willingly with any classmate assigned by the teacher without complaining or refusing.**

Sẵn sàng hợp tác với bất kỳ bạn nào được giáo viên phân nhóm mà không phàn nàn hay từ chối.

- **Prepare your ideas before the group meeting to contribute actively and save time.**

Chuẩn bị sẵn ý kiến cá nhân trước giờ thảo luận nhóm để đóng góp hiệu quả và tiết kiệm thời gian.

- **Be ready to take on different group roles, whether as a leader, writer, or presenter.**

Sẵn sàng đảm nhận các vai trò khác nhau trong nhóm, dù là trưởng nhóm, thư ký hay người thuyết trình.

KINDNESS | *TỬ TẾ*

- **Invite quiet classmates to speak by asking friendly questions like, 'What do you think about this?'**

Chủ động mời các bạn chưa phát biểu tham gia bằng câu hỏi thân thiện: "Bạn nghĩ sao về ý này?"

- **Include everyone in all group activities and discussions, making sure no classmate is left out.**

Gắn kết mọi người vào mọi hoạt động và thảo luận, đảm bảo không để bất kỳ bạn nào bị cô lập hay bỏ lại phía sau.

- **Acknowledge and credit each member's specific contribution when presenting your final group project.**

Ghi nhận và nêu rõ đóng góp của từng thành viên khi thuyết trình dự án nhóm.

MISSION, VISION, PORTRAITS
SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, CHÂN DUNG

EXPECTED BEHAVIOR BASED ON THE STUDENT PROFILE
HÀNH VI MONG ĐỢI DỰA TRÊN CHÂN DUNG HỌC SINH

Attribute 3: Global Digital Citizen
Phẩm chất 3: Công dân số toàn cầu

RESPECT | *TÔN TRỌNG*

- **Cite and credit the source when using online images or content; never copy without permission.**

Ghi rõ nguồn khi sử dụng hình ảnh hoặc nội dung trực tuyến; không tự ý sao chép.

- **Do not take, record, or share photos and videos of your classmates without their consent.**

Không tự ý quay phim, chụp ảnh hay chia sẻ hình ảnh của bạn bè khi chưa được đồng ý.

- **Use polite and respectful language in all online chats, classroom platforms, and social media.**

Luôn dùng ngôn từ lịch sự, văn minh khi nhắn tin, bình luận trên các nền t hàng học tập và mạng xã hội.

RESPONSIBILITY | *CÓ TRÁCH NHIỆM*

- **Cite your use of AI tools for assistance, and never submit AI-generated work as your own.**

Trích nguồn khi sử dụng AI để hỗ trợ học tập; tuyệt đối không nộp bài do AI viết hoàn toàn làm bài của mình.

- **Fact-check information before believing or sharing it; do not spread unverified news.**

Kiểm tra độ tin cậy của thông tin trước khi tin và chia sẻ; không lan truyền tin đồn thất thiệt.

- **Never participate in cyberbullying, including sharing, liking, or reacting to harmful posts.**

Nói "không" với bạo lực mạng; không chia sẻ, thả cảm xúc hay cổ xúy các bài viết công kích người khác.

READINESS | *SẴN SÀNG*

- **Be open to learning and practicing new digital tools whenever they are introduced.**

Chủ động tìm hiểu và trải nghiệm các công cụ số mới được thầy cô giới thiệu.

- **Fully charge and update your learning devices (laptops/tablets) before class begins.**

Luôn sạc đầy pin và cập nhật thiết bị học tập (laptop, máy tính bảng) trước giờ lên lớp.

- **Use AI actively as a supportive learning assistant, without relying on it blindly.**

Chủ động dùng AI như một trợ lý học tập hiệu quả, tránh lạm dụng hay phụ thuộc hoàn toàn.

KINDNESS | *TỬ TẾ*

- **Patiently help classmates who are struggling with technology or digital applications.**

Sẵn lòng hỗ trợ cho những bạn chưa quen sử dụng công nghệ.

- **Never mock or tease classmates for asking basic tech-related questions.**

Không chê cười hay phán xét khi bạn đặt câu hỏi đơn giản về cách dùng thiết bị, phần mềm.

- **Share useful digital learning resources, educational websites, and study tips with your peers.**

Chủ động chia sẻ các tài liệu, trang web và ứng dụng học tập bổ ích với bạn bè.

MISSION, VISION, PORTRAITS
SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, CHÂN DUNG

EXPECTED BEHAVIOR BASED ON THE STUDENT PROFILE
HÀNH VI MONG ĐỢI DỰA TRÊN CHÂN DUNG HỌC SINH

Attribute 4: Community Advocate
Phẩm chất 4: Thành viên lan tỏa giá trị cộng đồng

RESPECT | *TÔN TRỌNG*

- **Keep shared areas clean and tidy, including classrooms, hallways, the cafeteria, and restrooms.**

Giữ gìn vệ sinh chung tại lớp học, hành lang, căng tin và nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, ngăn nắp.

- **Take care of school property, including library books, science lab equipment, and sports gear.**

Giữ gìn và bảo quản tài sản chung của nhà trường như sách thư viện, thiết bị phòng thí nghiệm và dụng cụ thể thao.

- **Protect the environment by saving electricity and water, and sorting trash into the correct bins.**

Bảo vệ môi trường bằng cách tiết kiệm điện nước và chủ động phân loại rác đúng nơi quy định.

RESPONSIBILITY | *CÓ TRÁCH NHIỆM*

- **Participate actively in community services, school clubs, or fundraising events whenever you can.**

Tích cực tham gia các hoạt động dịch vụ cộng đồng, câu lạc bộ hoặc gây quỹ khi có cơ hội.

- **Report school issues or unfair behaviors to teachers or the Board of Directors; do not stay silent.**

Chủ động báo cáo các vấn đề bất cập hoặc hành vi thiếu công bằng với thầy cô hoặc Ban giám hiệu.

READINESS | *SẴN SÀNG*

- **Be proud to represent our school at external events with a polite and positive attitude.**

Sẵn sàng đại diện nhà trường tham gia các sự kiện bên ngoài với phong thái lịch sự và tích cực.

- **Speak up or seek help immediately when witnessing bullying or discrimination of any kind.**

Sẵn sàng lên tiếng hoặc tìm kiếm sự trợ giúp ngay lập tức khi chứng kiến hành vi bắt nạt, phân biệt đối xử.

- **Take initiative to pitch and start your own community projects when you have a good idea.**

Sẵn sàng chủ động đề xuất và khởi xướng các dự án cộng đồng của riêng mình khi có ý tưởng hay.

KINDNESS | *TỬ TẾ*

- **Warmly greet teachers, school staff, security guards, and visitors with a friendly smile.**

Chủ động và lễ phép chào hỏi thầy cô, các cô chú nhân viên trường, bảo vệ và khách đến thăm.

- **Hold doors open, give way, and kindly help younger students or anyone in need.**

Nhường đường, giữ cửa và luôn sẵn lòng giúp đỡ các em nhỏ tuổi hơn hoặc bất kỳ ai cần hỗ trợ.

- **Join school volunteer activities or donation drives with a generous and supportive heart.**

Hăng hái tham gia các hoạt động tình nguyện và quyên góp, chia sẻ do nhà trường tổ chức.

MISSION, VISION, PORTRAITS
SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, CHÂN DUNG

EXPECTED BEHAVIOR BASED ON THE STUDENT PROFILE
HÀNH VI MONG ĐỢI DỰA TRÊN CHÂN DUNG HỌC SINH

Attribute 5: Talented and Creative Individual
Phẩm chất 5: Cá nhân tài năng và sáng tạo

RESPECT | *TÔN TRỌNG*

- **Respect classmates' diverse talents and interests, valuing every field equally.**

Tôn trọng năng khiếu và sở thích đa dạng của bạn bè; không coi thường bất kỳ lĩnh vực nào.

- **Respect the creative process; never criticize a classmate's unfinished work.**

Tôn trọng quá trình sáng tạo; không chê bai sản phẩm của bạn.

- **Listen actively and supportively when classmates share their passions for art, sports, or science.**

Chăm chú lắng nghe và ủng hộ khi bạn chia sẻ về đam mê nghệ thuật, thể thao hay khoa học của mình.

RESPONSIBILITY | *CÓ TRÁCH NHIỆM*

- **Complete creative projects on time.**

Hoàn thành các dự án sáng tạo đúng hạn

- **Take full ownership of your work: be ready to stand by, explain, and defend your ideas.**

Chịu trách nhiệm về sản phẩm của mình: tự tin đứng tên, giải thích và bảo vệ ý tưởng cá nhân.

- **Cite your references properly and completely, even in creative projects.**

Trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo đầy đủ và đúng cách, ngay cả trong các sản phẩm sáng tạo.

READINESS | *SẴN SÀNG*

- **Be willing to explore new fields outside of academic subjects, such as arts, sports, or engineering.**

Sẵn lòng trải nghiệm các lĩnh vực mới ngoài các môn học chính khóa như nghệ thuật, thể thao hay kỹ thuật.

- **Be ready to embrace failure when trying new things; view setbacks as learning data.**

Sẵn sàng đối mặt với thất bại khi thử sức với điều mới; xem thất bại là bài học để cải thiện

- **Be eager to share your talents and contribute to the class or school community when invited.**

Sẵn lòng chia sẻ tài năng và đóng góp thế mạnh của bản thân cho cộng đồng lớp, trường khi có cơ hội.

KINDNESS | *TỬ TẾ*

- **Encourage classmates sharing their creative work for the first time, especially those who are shy.**

Động viên khi bạn bè khi lần đầu chia sẻ sản phẩm sáng tạo, đặc biệt là những bạn còn rụt rè.

- **Give specific, meaningful praise, such as: 'I love how you solved this part.'**

Dành lời khen cụ thể và thực tế, ví dụ: "Mình rất thích cách bạn làm phần này."

- **Be kind to yourself; do not criticize your own work too harshly if it doesn't turn out perfect.**

Tử tế với chính mình; không tự phán xét quá khắt khe khi sản phẩm chưa như ý muốn.

MISSION/VISION/PORTRAITS
SỨ MỆNH/ TẦM NHÌN/CHÂN DUNG

ESH TEACHER PORTRAIT | CHÂN DUNG GIÁO VIÊN ESH

1 EMPOWERING EDUCATOR
GIÁO VIÊN TRAO QUYỀN

Believes in every student and empowers them to think independently, build confidence, and grow.
Tin tưởng vào tiềm năng của mỗi học sinh, khuyến khích các em tư duy độc lập, tự tin và phát triển.

2 COMMUNITY BUILDER
NGƯỜI KIẾN TẠO CỘNG ĐỒNG

Builds respectful relationships and contributes to a collaborative, inclusive, and connected school community.
Xây dựng các mối quan hệ tôn trọng, góp phần kiến tạo cộng đồng học tập hợp tác, hòa nhập và gắn kết.

3 INNOVATIVE LEARNING DESIGNER
NHÀ THIẾT KẾ TRẢI NGHIỆM HỌC TẬP

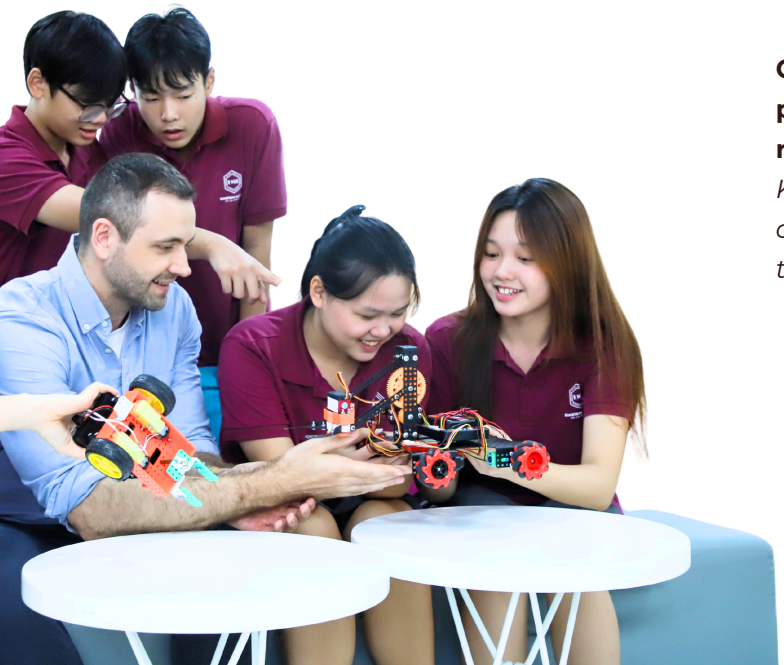
Creates engaging learning experiences and uses technology and AI purposefully to foster inquiry and problem-solving.
Kiến tạo trải nghiệm học tập hấp dẫn, ứng dụng công nghệ và AI phù hợp để phát triển tư duy khám phá và giải quyết vấn đề.

4 INSPIRATIONAL MENTOR
NGƯỜI THẦY TRUYỀN CẢM HỨNG

Guides students with care and positive expectations, inspiring character, competence, and excellence.
Đồng hành cùng học sinh bằng sự quan tâm và kỳ vọng tích cực, giúp các em phát triển phẩm chất, năng lực và khát vọng vươn lên.

5 LIFELONG LEARNER & POSITIVE ROLE MODEL
NGƯỜI HỌC TẬP SUỐT ĐỜI & HÌNH MẪU TÍCH CỰC

Continuously learns, reflects, and models professional integrity, growth, and responsibility.
Không ngừng học hỏi, cải tiến và làm gương về đạo đức nghề nghiệp, tinh thần phát triển và trách nhiệm.



CONTACT INFORMATION
THÔNG TIN LIÊN LẠC

ESH STAFF CONTACTS
THÔNG TIN LIÊN HỆ NHÂN VIÊN ESH

Customer Service
Chăm sóc khách hàng
cs@esh.edu.vn

General Feedback can be sent directly to the ESH Office of Customer Service. However, if you would like to send your feedback and/or concerns to a select department or individual, you are encouraged to choose from the contact list below:
Mọi phản hồi có thể được gửi trực tiếp đến Văn phòng chăm sóc khách hàng của ESH. Tuy nhiên, nếu bạn muốn gửi phản hồi và/hoặc sự quan ngại của mình đến một bộ phận hoặc cá nhân cụ thể, vui lòng chọn từ danh sách liên hệ bên dưới.

Department Phòng ban	**Contact Number** Số điện thoại liên hệ	**Email** Địa chỉ email
Customer Service Manager Quản lý chăm sóc khách hàng	**(028) 376 12345**	**cs@esh.edu.vn**
School Leadership Team Ban giám hiệu Nhà trường	**(028) 376 12345 - Nhánh 4546**	**principal.office@esh.edu.vn**
Wellbeing Team Phòng Phúc lợi học đường		**wellbeing@esh.edu.vn**
AIMS Department Phòng AIMS - Chương trình Tài năng		**aims@esh.edu.vn**
ASA Chương trình ngoại khóa	**(028) 376 12345**	**asa@esh.edu.vn**
Admissions Team Office Văn phòng Tuyển sinh	**(028) 376 12345** **0987 313 090**	**info@esh.edu.vn** **tuyensinh@esh.edu.vn**
Accounting Team Office Văn phòng Kế toán	**(028) 376 12345**	**accounting@esh.edu.vn**
Academic Services Office (ASO) Văn phòng Học vụ (ASO)	**(028) 376 12345**	**academic.services@esh.edu.vn**
May Cafeteria Office Văn phòng Bếp May	**(028) 376 12345**	**schoolmeal@esh.edu.vn**
Facility Supervisor Giám sát CSVC/ Vận hành	**(028) 376 12345**	**operations@esh.edu.vn**
Health Department Phòng Y tế	**(028) 71234540**	**school.health@esh.edu.vn**

For more information about PA, please refer to page 37
Để biết thêm những thông tin về Ban Liên lạc Phụ huynh, vui lòng xem trang 37

CALENDAR & TIMETABLES
LỊCH & THỜI KHOÁ BIỂU

ESH SCHOOL CALENDAR 2026-2027 AND DAILY TIMINGS
LỊCH NĂM HỌC ESH 2026-2027
VÀ THỜI GIAN BIỂU HẰNG NGÀY

8:00AM - 4:00PM	7:30AM	4:00PM - 4:30PM
A school day in ESH runs from 8:00am to 4:00pm. Một ngày học ở ESH bắt đầu từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều.	**Students can enter the school campus at 7.30 am each day.** Học sinh có thể vào khuôn viên trường từ 7:30 sáng mỗi ngày.	**Students MUST be picked up by 4.30 pm. each day.** Học sinh cần phải được đón trước 4:30 chiều mỗi ngày.

Students must not be left on campus before 7:30 a.m. or after 4:30 p.m. unless they are attending a School-approved, supervised activity. The School cannot guarantee supervision or assume responsibility outside the designated supervision hours.
Phụ huynh không đưa học sinh đến trường trước 7:30 hoặc ở lại sau 16:30, trừ trường hợp học sinh tham gia hoạt động được Nhà trường phê duyệt và có giám sát. Nhà trường không thể bảo đảm việc giám sát hoặc chịu trách nhiệm ngoài khung thời gian quy định trên.

ASSESSMENTS AT ESH
KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ TẠI ESH

1. **ESH students take mid-term and end-of-term examinations, along with the English Diagnostic Test in both autumn and spring to measure their growth each school year. In addition to these formal assessments, student growth is continuously tracked through ongoing in-class assessments.**
Học sinh ESH tham gia các kỳ thi giữa học kỳ và cuối mỗi học kỳ, cùng với bài đánh giá năng lực Tiếng Anh vào mùa thu và mùa xuân để đo lường sự phát triển của các em trong mỗi năm học. Ngoài các bài kiểm tra chính thức này, sự tiến bộ của học sinh được theo dõi liên tục thông qua các bài đánh giá thường xuyên.

2. **Progress reports and academic reports will be distributed throughout the school year via Mega Edu.**
Báo cáo về quá trình và kết quả học tập sẽ được gửi về cho Phụ huynh và Học sinh xuyên suốt năm học qua Mega Edu.

3. **Progress Report will be issued mid-way into Semester 1 and Formal Reports will be issued at the end of Semesters 1 & 2.**
Báo cáo tiến độ học tập sẽ được gửi đến Phụ huynh vào giữa học kỳ 1 và Báo cáo định kỳ sẽ được công bố vào cuối học kỳ 1 và cuối học kỳ 2.

ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

HOMEWORK POLICY
QUY ĐỊNH VỀ BÀI TẬP VỀ NHÀ

The value of homework activities is more important than the precise amount of time devoted to tasks. Broad expectations about how much time is reasonable for students to spend on homework are useful for both parents and students. Students are encouraged to complete homework on the day it is given and to submit assignments prior to the provided deadline.
Giá trị của hoạt động bài tập về nhà quan trọng hơn thời gian cần thiết để hoàn thành các bài tập đó. Học sinh được khuyến khích dành khoản thời gian hợp lý để hoàn thành Bài tập về nhà vào ngày được giao và nộp bài đúng thời hạn.



SUPPORTING STUDENTS IN THEIR HOMEWORK
HỖ TRỢ HỌC SINH TRONG BÀI TẬP VỀ NHÀ

With the teachers' support students are taught how to organise and plan their homework to achieve success and to meet deadlines.
Với sự hỗ trợ của giáo viên, học sinh được hướng dẫn cách tổ chức và lên kế hoạch làm bài tập về nhà tốt và đúng thời gian quy định.

Teachers help to develop student organisational skills and provide appropriate guidance and support.
Giáo viên giúp đỡ học sinh phát triển về kỹ năng sắp xếp tổ chức cũng như hướng dẫn, và hỗ trợ một cách hợp lý.



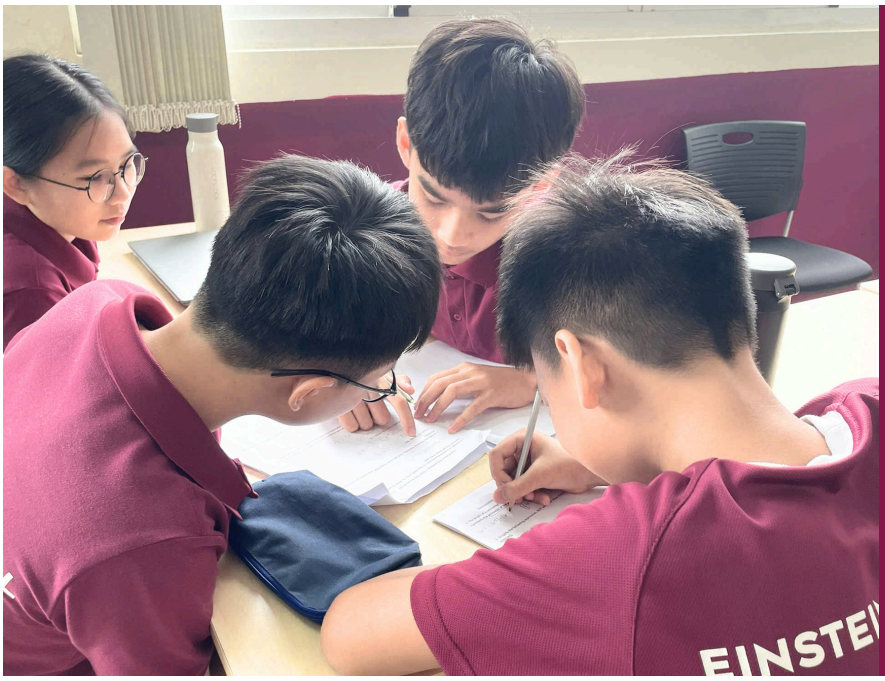
ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

HOMEWORK PLANNING
KẾ HOẠCH SOẠN BÀI VÀ BÀI TẬP VỀ NHÀ

Homework tasks must have clear, explicit and contextualised learning objectives, and should be planned with the same care as classroom activities.
Bài tập về nhà cần rõ ràng, cụ thể và có mục tiêu học tập theo đúng nội dung các hoạt động liên quan đến môn học.

The tasks should not be set at the end of the lesson - if pupils know early in the lesson what the extended task will be they will focus their learning more effectively during the lesson.
Bài tập không nên được đưa ra vào cuối bài học - nếu học sinh nắm thông tin những công việc cần làm xuyên suốt từ khi tiết học bắt đầu thì có thể tập trung học tốt hơn trong suốt buổi học.

Tasks shouldn't feel like an add-on afterthought.
Soạn bài về nhà không nên tạo ra cảm giác như thể chỉ là một việc được thêm vào sau khi được cân nhắc lại.



HOMEWORK SHOULD BE PLANNED SO THAT IT IS CONSISTENT AND MANAGEABLE FOR STUDENTS.

BÀI TẬP VỀ NHÀ CẦN ĐƯỢC LÊN KẾ HOẠCH KỸ CÀNG ĐỂ MANG TÍNH THỐNG NHẤT, VÀ DỄ DÀNG CHO HỌC SINH QUẢN LÝ.

Pupils should have been taught, explicitly, the skills that are needed.
Học sinh cần được dạy một cách rõ ràng các kỹ năng cần thiết.

To support learning, it is necessary to have a variety of exercises according to each student's unique learning style.
Để hỗ trợ việc học cần những bài tập đa dạng theo từng phong cách học riêng của mỗi học sinh.

Students should write tasks in their school diary/journal during the lesson.
Học sinh nên viết bài tập và công việc cần thực hiện vào nhật ký học tập trong suốt tiết học.

ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

THE ROLE OF THE TEACHER
VAI TRÒ CỦA GIÁO VIÊN



1. **Ensure students understand the value of assigned learning tasks and promote good study habits that students need to continue to develop.**
Đảm bảo học sinh hiểu được giá trị của các nhiệm vụ học tập được giao và khích lệ những thói quen học tập tốt mà học sinh cần tiếp tục phát huy.

2. **To make sure to mention/remind the homework at any point towards the end of class if not already stated at the beginning.**
Đảm bảo để cập/nhắc đến bài tập về nhà vào mọi lúc trước khi kết thúc môn học nếu chưa được thực hiện.

3. **Teachers should monitor the completion of homework and mark and comment on it in a timely manner if required.**
Giáo viên cần giám sát việc hoàn thành bài tập về nhà và chấm điểm, nhận xét đúng hạn nếu được yêu cầu.

4. **There is no direct penalty for a student who neglects to complete their homework. However, a discussion should be held in order to help the student understand its importance. Particularly, if the student is not performing well on their assessments. Parents may be contacted, to make them aware of an on-going homework issue.**
Không có hình phạt trực tiếp nào cho học sinh không làm bài tập về nhà. Tuy nhiên, sẽ có một buổi gặp mặt trực tiếp để giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của việc làm bài tập về nhà. Cụ thể, nếu học sinh không thể hoàn thành các bài kiểm tra, nhà trường sẽ liên hệ với phụ huynh và thông báo về vấn đề liên quan đến bài tập về nhà của học sinh.

ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

THE ROLE OF PARENTS
VAI TRÒ CỦA PHỤ HUYNH

1. **Contact/Share successes and setbacks at home concerning their child's studies with teachers**
   Liên hệ/ chia sẻ những điều học sinh đã làm tốt, và những điều học sinh cần hỗ trợ để cải thiện trong việc học tại nhà của các em với giáo viên

2. **Parents are expected to support the homework policy**
   Phụ huynh cần ủng hộ những quy định về bài tập về nhà

3. **Provide a reasonably peaceful place in which students can work**
   Cung cấp một không gian yên tĩnh để học sinh có thể học tập tại nhà

4. **Give students time in which to complete tasks, encouraging them to do some each evening**
   Cho trẻ thời gian để hoàn thành bài tập, khuyến khích con làm bài tập mỗi tối

5. **Foster their child's independence and ability to take responsibility for themselves**
   Nuôi dưỡng sự độc lập và khả năng tự nhận trách nhiệm cho trẻ

6. **Ensure a work/life balance for all students**
   Đảm bảo sự cân bằng giữa học tập, vui chơi, và sinh hoạt cho tất cả học sinh

7. **Encourage students to value homework as an integral part of whole school learning**
   Khuyến khích trẻ coi trọng bài tập về nhà và xem đó là một phần không thể thiếu trong cả quá trình học tập tại trường

8. **Support the student in meeting deadlines**
   Hỗ trợ học sinh hoàn thành bài tập trước thời hạn quy định

ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

THE ROLE OF THE STUDENT
VAI TRÒ CỦA HỌC SINH

1. **Being aware of the importance of independent homework**
   Nhận thức được tầm quan trọng của bài tập về nhà

2. **Being aware of the school's homework policy**
   Hiểu biết về quy định bài tập về nhà của trường

3. **Completing homework within the given time frame**
   Hoàn thành bài tập về nhà đúng thời hạn được giao

4. **Alerting Parents to homework expectations**
   Thông tin cho phụ huynh biết về các yêu cầu của bài tập về nhà

5. **Seeking assistance from teachers and Parents when difficulties arise**
   Tìm kiếm sự hỗ trợ từ giáo viên và phụ huynh khi gặp khó khăn

6. **Ensuring homework is of a high standard and of their best ability**
   Đảm bảo bài tập về nhà được hoàn thành tốt nhất trong khả năng của mình

7. **Using their diary/journal to record any tasks set, highlighting deadlines and being organised**
   Sử dụng nhật ký học tập để ghi chép các nhiệm vụ, ghi chú kỹ về các thời hạn được giao và thực hành sắp xếp có tổ chức

ACADEMIC LEARNING POLICY
QUY ĐỊNH VỀ HỌC TẬP

FEEDBACK FOR STUDENTS
PHẢN HỒI CHO HỌC SINH

If homework is to benefit learning, then students must be given prompt and appropriate feedback. Effective marking and feedback places demands on teachers, but both are fundamental to helping students make progress. It is possible to design many homework assignments *which do not make heavy demands on teachers, and departments should make sensible use of these*. Peer marking and self-marking at the start of the lesson is acceptable and does provide the instant feedback and connectivity between home and school learning.

Để bài tập về nhà thực sự mang lại hiệu quả học tập, học sinh cần nhận được phản hồi nhanh chóng và kịp thời. Việc chấm điểm và đưa ra nhận xét hiệu quả tuy đòi hỏi nhiều thời gian, công sức của giáo viên nhưng đây lại là yếu tố cốt lõi giúp học sinh tiến bộ. Các tổ bộ môn nên chủ động và linh hoạt thiết kế những dạng bài tập không gây quá tải cho giáo viên. Việc cho học sinh chấm chéo hoặc tự chấm điểm vào đầu giờ học là hoàn toàn phù hợp, giúp mang lại phản hồi tức thì và tạo sự kết nối giữa việc học tại nhà với trên lớp.



STUDENT BEHAVIOR & WELLBEING POLICY

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ HÀNH VI & CHĂM SÓC TOÀN DIỆN HỌC SINH

COMMUNITY RESPONSIBILITY
KÊU GỌI TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

Student Wellbeing is the collective responsibility of all community members: School Leadership, Teachers, Staff, Students, Parents, and Caregivers.
Chăm sóc toàn diện cho học sinh là trách nhiệm chung của toàn thể cộng đồng nhà trường: Ban Lãnh đạo, Giáo viên, Nhân viên, Học sinh và Phụ huynh.

4 MAIN COMPONENTS
4 TRỤ CỘT ĐỊNH HÌNH HÀNH VI

Student Behavior Management focuses on 4 main components:
Chính sách định hình hành vi học sinh tập trung vào 4 yếu tố chính:

1. **Promoting Positive Behavior**
   Thúc đẩy hành vi tích cực
2. **Reinforcing Student Achievement**
   Khen thưởng & Ghi nhận thành tích
3. **Managing Inappropriate Behavior**
   Quản lý hành vi chưa phù hợp
4. **Supporting Students**
   Hỗ trợ & Đồng hành cùng học sinh



STUDENT BEHAVIOR & WELLBEING POLICY

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ HÀNH VI & CHĂM SÓC TOÀN DIỆN HỌC SINH

STRATEGIES FOR POSITIVE BEHAVIOR & RECOGNITION
CÁC CHIẾN LƯỢC HỖ TRỢ HÀNH VI TÍCH CỰC & KHEN THƯỞNG

ENRICHMENT & SUPPORT PROGRAMS
CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN & HỖ TRỢ

Core Programs / Chương trình Cốt lõi:

- **Social Emotional Learning Programs:**

Chương trình Giáo dục cảm xúc xã hội

- **Anti-Bullying Plan**

Kế hoạch Chống bắt nạt

- **Peer Mediation**

Hòa giải bạn bè

- **Mentoring Programs**

Chương trình Cố vấn học tập

School Activities & Events / Hoạt động & Sự kiện Học đường:

- **House Days**

Ngày hội Nhà

- **Green-Eco Days**

Ngày Trái Đất

- **Spirit Week**

Tuần lễ tinh thần

- **Einstein Cup Challenges**

Các thử thách Einstein Cup

Transition Programs / Chương trình Chuyển cấp:

- **PREP Class to Grade 1**

Mầm non lên Lớp 1

- **Grade 5 to Grade 6**

Lớp 5 lên Lớp 6

- **Grade 9 to Grade 10**

Lớp 9 lên Lớp 10

AWARDS & RECOGNITION | HỆ THỐNG KHEN THƯỞNG & GHI NHẬN

- **House Point System / Hệ thống Điểm Nhà:**
- **Students earn individual points through various activities to contribute collectively to their House recognition and rewards throughout the school year.**

Học sinh tích lũy điểm thưởng cá nhân thông qua các hoạt động để đóng góp vào thành tích chung và các phần thưởng của Nhà trong suốt năm học.

- **Bi-weekly / Monthly Awards**

Khen thưởng Định kỳ (2 tuần/lần hoặc Hàng tháng):

  - **Steiner Award**
  - Giải thưởng Steiner
  - **Academic Achievement Award**
  - Giải thưởng Thành tích Học tập Xuất sắc
  - **Academic Effort Award**
  - Giải thưởng Nỗ lực Học tập Vượt bậc
  - **Homeroom Class Awards**
  - Giải thưởng Khen thưởng tại Lớp Chủ nhiệm

STUDENT BEHAVIOR & WELLBEING POLICY

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ HÀNH VI & CHĂM SÓC TOÀN DIỆN HỌC SINH

CODE OF CONDUCT & COMMUNITY COMMITMENTS
QUY TẮC ỨNG XỬ & CAM KẾT CỘNG ĐỒNG

Core principles| Nguyên tắc cốt lõi

- **Positive reinforcement is the most effective strategy in reducing incidents of inappropriate student behavior.**
- Sự củng cố tích cực là phương pháp hiệu quả nhất để giảm thiểu các hành vi chưa phù hợp.
- **Initially, it is the classroom teacher who intervenes and takes action to address a situation when students behave inappropriately.**
- Giáo viên đứng lớp là người đầu tiên can thiệp và xử lý khi học sinh cư xử chưa đúng mực.
- **Student behavior improves when strong partnerships are established between parents, children, and teachers. Regular communication with parents is encouraged to support this process.**
- Hành vi của học sinh cải thiện tốt nhất khi có sự hợp tác chặt chẽ giữa phụ huynh, học sinh và giáo viên. Nhà trường luôn khuyến khích việc duy trì liên lạc thường xuyên.
- **Respect for individuals and their diversity is essential for the wellbeing of our society.**
- Tôn trọng cá nhân và sự đa dạng là điều cốt lõi cho sự phát triển của cộng đồng.

Responsibilities & Commitments | Trách nhiệm & Cam kết

- **Personal Responsibility |** Trách nhiệm cá nhân:
- **Individuals are expected to take responsibility for their choices and actions, and to understand the impact these have on themselves, others, and the wider community.**
- Mỗi cá nhân cần có trách nhiệm với lựa chọn, hành động của mình và hiểu rõ tác động của chúng đối với bản thân cùng cộng đồng.
- **Seeking Support |** Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ:
- **Students are expected to consistently respect their school and the staff, and during confusing and/or emotional times to seek out staff for support and guidance.**
- Học sinh được kỳ vọng luôn tôn trọng nhà trường và thầy cô; đồng thời chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ, hướng dẫn từ thầy cô khi gặp khó khăn hoặc vướng mắc về cảm xúc.
- **Safe & Nurturing Environment |** Môi trường An toàn & Nuôi dưỡng:
- **ESH provides a safe, nurturing environment where students are given every opportunity to explain themselves before any disciplinary action is taken. We make every effort to understand the root cause of a student's problem or issue.**
- ESH tạo dựng môi trường an toàn và nuôi dưỡng, nơi học sinh luôn có cơ hội giải thích bản thân trước khi áp dụng bất kỳ biện pháp kỷ luật nào. Chúng tôi luôn nỗ lực tìm hiểu nguyên nhân gốc rễ của vấn đề.

STUDENT BEHAVIOR & WELLBEING POLICY

CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ HÀNH VI & CHĂM SÓC TOÀN DIỆN HỌC SINH



BEHAVIOR SUPPORT & MANAGEMENT PROCEDURES
QUY TRÌNH HỖ TRỢ & QUẢN LÝ HÀNH VI

The Behavior Management Matrix outlines the support mechanisms for Levels 1, 2, and 3 behaviors. Most concerns are handled directly in the classroom; however, persistent non-compliance will require further intervention.
Bảng hướng dẫn giúp phân loại các mức độ hỗ trợ tương ứng với hành vi Cấp độ 1, 2 và 3. Hầu hết các vấn đề sẽ được đồng hành xử lý trực tiếp tại lớp học; tuy nhiên, các hành vi nhắc nhở nhiều lần sẽ cần sự can thiệp chuyên sâu hơn.

BEHAVIOR INTERVENTION MATRIX | BẢNG HƯỚNG DẪN HỖ TRỢ & ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI

Level 1 Cấp độ 1	**Level 2** Cấp độ 2	**Level 3** Cấp độ 3
In-class management strategies Áp dụng biện pháp hỗ trợ tại lớp **Break and/or Lunchtime Reflection** Dành thời gian phản tư giờ ra chơi / giờ ăn trưa **Keeping the student after-class** Nhắc nhở và đồng hành cùng học sinh sau giờ học	**Level Report -> Sent to Dean of Students Office** Ghi nhận Phiếu báo cáo hành vi gửi bộ phận quản lý Học sinh **E-mail and/or a phone call home** Trao đổi với Phụ huynh qua Email / Điện thoại **School Community Service** Tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng tại trường	**Internal Restriction Letter & phone call home** Thông báo biện pháp hỗ trợ nội bộ & liên hệ Phụ huynh **Official Warning Letter home** Thư trao đổi chính thức gửi về gia đình

LEVELS OF MISCONDUCT
CÁC MỨC ĐỘ HÀNH VI SAI PHẠM

LEVEL 1 MISCONDUCTS : Classroom System | HÀNH VI SAI PHẠM CẤP ĐỘ 1: Hệ thống lớp học
Digital Color Card issued by reporting staff → Teachers use in-class management strategies. Thẻ màu điện tử được giáo viên báo cáo phát hành → Giáo viên áp dụng các biện pháp quản lý và điều chỉnh hành vi trong lớp học và thông báo với phụ huynh

NOT PREPARED FOR CLASS KHÔNG CHUẨN BỊ CHO LỚP	**NOT FOLLOWING DIRECTIONS** KHÔNG LÀM THEO YÊU CẦU
IMPROPER UNIFORM ĐỒNG PHỤC KHÔNG ĐÚNG QUY ĐỊNH	**SCREAMING / YELLING** LA HÉT/ GÂY MẤT TRẬT TỰ
DISRUPTING CLASS GIÁN ĐOẠN LỚP HỌC	**INAPPROPRIATE USE OF ELECTRONIC DEVICE/** SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ KHÔNG PHÙ HỢP/ KHÔNG ĐÚNG LÚC
NOT DOING ASSIGNED CLASS-WORK KHÔNG LÀM BÀI TẬP ĐƯỢC GIAO	**HIDING/TAKING PROPERTY OF OTHERS** GIẤU HOẶC LẤY TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC
LITTERING BỎ RÁC KHÔNG ĐÚNG NƠI QUY ĐỊNH	**LEAVING CLASS WITHOUT PERMISSION** RA KHỎI LỚP KHI CHƯA XIN PHÉP
CHEWING GUM NHAI KẸO CAO SU	**LATE FOR CLASS** TRỄ GIỜ VÀO LỚP
BULLYING LEVEL 1 MISCONDUCT HÀNH VI BẮT NẠT CẤP ĐỘ 1	**SLEEPING IN CLASS** NGỦ TRONG GIỜ HỌC

LEVEL 2 MISCONDUCTS: Possible Reflection and/or School Service | HÀNH VI SAI PHẠM CẤP ĐỘ 2: Có thể áp dụng phản tư và/hoặc tham gia các dịch vụ cộng đồng trường học
Digital Color Card issued by reporting staff → Incident Report (if applicable) → Student sent to the Dean of Students' Office. The Dean of students will gather details, investigate the matter, and inform parents after the verification process is complete| Thẻ màu điện tử được giáo viên báo cáo phát hành → Báo cáo sự việc (nếu áp dụng) → Học sinh được gửi đến Văn phòng Ban Quản lý Học sinh. Giám thị sẽ tiếp nhận thông tin, tìm hiểu sự việc và thông báo đến phụ huynh sau khi có kết quả xác minh.

REPEATED LEVEL 1 MISCONDUCTS TÁI PHẠM CÁC HÀNH VI SAI PHẠM CẤP ĐỘ 1	**BULLYING LEVEL 2 MISCONDUCT** HÀNH VI BẮT NẠT CẤP ĐỘ 2
CHEATING/PLAGIARISM GIAN LẬN/ĐẠO VĂN	**SKIPPING CLASS** CÚP TIẾT/TRỐN HỌC
FIGHTING AND/OR VIOLENCE HÀNH VI BẠO LỰC/ ĐÁNH NHAU	**SWEARING AND/OR ABUSIVE LANGUAGE** NÓI TỤC CHỬI THỀ/SỬ DỤNG NGÔN NGỮ BẠO LỰC
INTENT TO DAMAGE OTHER STUDENTS' PROPERTY CỐ Ý PHÁ HOẠI TÀI SẢN CÁ NHÂN CỦA NGƯỜI KHÁC	**BUYING FOOD/BEVERAGES FROM OUTSIDE SCHOOL DURING SCHOOL HOURS** MUA THỰC PHẨM/ĐỒ UỐNG BÊN NGOÀI TRƯỜNG TRONG GIỜ HỌC
EXTREME DISRESPECT HÀNH VI VÀ THÁI ĐỘ THIẾU TÔN TRỌNG MỨC ĐỘ NẶNG	**TOUCHING TEACHER'S CLASSROOM DEVICES/ TỰ Ý ĐỘNG VÀO/** SỬ DỤNG THIẾT BỊ TRONG LỚP CỦA GIÁO VIÊN KHI CHƯA ĐƯỢC PHÉP

LEVELS OF MISCONDUCT
CÁC MỨC ĐỘ HÀNH VI SAI PHẠM

LEVEL 3 MISCONDUCTS: Possible Internal Restriction | HÀNH VI SAI PHẠM CẤP ĐỘ 3: Học sinh có thể bị giới hạn học tập

Digital Color Card issued by reporting staff → Incident Report (Mandatory) → Student sent to the Dean of Students' Office. The Dean of students will gather details, investigate the matter, and inform parents after the verification process is complete | Thẻ màu điện tử được giáo viên báo cáo phát hành → Báo cáo sự việc (bắt buộc) → Học sinh được gửi đến Văn phòng Ban Quản lý Học sinh. Giám thị sẽ tiếp nhận thông tin, tìm hiểu sự việc và thông báo đến phụ huynh sau khi có kết quả xác minh.

REPEATED LEVEL 2 MISCONDUCTS TÁI PHẠM HÀNH VI SAI PHẠM CẤP ĐỘ 2	**DAMAGE TO SCHOOL PROPERTY** PHÁ HOẠI TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG
PHYSICAL ENDANGERMENT OF ANOTHER STUDENT | HÀNH VI GÂY NGUY HIỂM CHO HỌC SINH KHÁC	**POSSESSION OF INAPPROPRIATE OR ILLEGAL MATERIALS/CONTENT |** LƯU TRỮ/ SỞ HỮU VẬT PHẨM CÓ NỘI DUNG KHÔNG PHÙ HỢP/ PHẠM PHÁP
UNWANTED PHYSICAL CONTACT WITH STAFF | HÀNH VI KHÔNG PHÙ HỢP VỚI GIÁO VIÊN- NHÂN VIÊN	**POSSESSION OR USE OF E-CIGARETTES / TRADITIONAL CIGARETTES ON SCHOOL GROUNDS** SỞ HỮU VÀ/HOẶC SỬ DỤNG THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ/ THUỐC LÁ TRUYỀN THỐNG TRONG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG
SERIOUS MISUSE OF DIGITAL PLATFORMS TO HARM, THREATEN, OR HARASS OTHERS | LẠM DỤNG NGHIÊM TRỌNG CÁC NỀN TẢNG KỸ THUẬT SỐ ĐỂ GÂY HẠI, ĐE DỌA HOẶC QUẤY RỐI NGƯỜI KHÁC	**THEFT OR DESTRUCTION OF TEACHERS AND STAFF PROPERTY |** LẤY/ PHÁ HOẠI TÀI SẢN CỦA GIÁO VIÊN- NHÂN VIÊN
POSSESSION OF WEAPONS | SỞ HỮU VŨ KHÍ	**LEAVING CAMPUS WITHOUT PERMISSION |** RA KHỎI TRƯỜNG KHI CHƯA ĐƯỢC PHÉP
TAKING/SHARING INAPPROPRIATE PHOTOS/VIDEOS OF OTHERS | CHỤP/CHIA SẺ HÌNH ẢNH/VIDEO KHÔNG PHÙ HỢP	**SHARING INAPPROPRIATE/OFFENSIVE MATERIALS WITH OTHERS |** CHIA SẺ NỘI DUNG KHÔNG PHÙ HỢP/XÚC PHẠM NGƯỜI KHÁC
BULLYING LEVEL 3 MISCONDUCT | HÀNH VI BẮT NẠT CẤP ĐỘ 3	**TAMPERING WITH OR FALSELY TRIGGERING THE FIRE ALARM SYSTEM |** CAN THIỆP HOẶC KÍCH HOẠT HỆ THỐNG BÁO CHÁY MỘT CÁCH SAI MỤC ĐÍCH

If you use your device inappropriately, it will be confiscated.
Nếu học sinh sử dụng thiết bị không đúng quy định, thiết bị sẽ bị tạm giữ.

***ESH CAMPUS LEADERSHIP MAY ADD OR ALTER THE MEANING OR LEVELLING OF ANY MISCONDUCT AFTER EXAMINING THE CIRCUMSTANCES OF EVERY CASE INDIVIDUALLY.**
* BAN GIÁM HIỆU ESH CÓ THỂ THÊM HOẶC THAY ĐỔI Ý NGHĨA HOẶC MỨC ĐỘ CỦA BẤT KỲ HÀNH VI SAI PHẠM NÀO SAU KHI XEM XÉT TÌNH HUỐNG CỦA TỪNG TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ.

ACADEMIC INTEGRITY NO CHEATING POLICY

CHÍNH SÁCH TRUNG THỰC KHÔNG GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP

ACADEMIC INTEGRITY
TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP

At Einstein School, we are committed to maintaining a safe, respectful, and academically honest learning environment.
Tại Trường Einstein, chúng tôi cam kết duy trì một môi trường học tập an toàn, tôn trọng và trung thực trong học tập.

Academic integrity means students complete their work honestly, without unauthorized assistance, and give proper credit to sources. This policy ensures that all students uphold these values while adhering to appropriate behavioral expectations.
Trung thực trong học tập có nghĩa là học sinh hoàn thành bài tập của mình một cách trung thực, không nhận trợ giúp trái phép và trích dẫn nguồn một cách đúng đắn. Chính sách này đảm bảo rằng tất cả học sinh đều tuân thủ các giá trị này đồng thời thực hiện các hành vi một cách phù hợp.

The school strictly prohibits the following behaviors, which will result in disciplinary action:
Nhà trường nghiêm cấm các hành vi sau đây, và vi phạm sẽ dẫn đến các hình thức kỷ luật:

ACADEMIC DISHONESTY
GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP

Einstein School expects students to uphold academic integrity by completing assignments independently, properly citing sources, and avoiding dishonest practices. Violations of academic integrity will be categorized based on severity.
Trường Einstein yêu cầu học sinh duy trì sự trung thực trong học tập bằng cách tự hoàn thành bài tập, trích dẫn nguồn đúng cách và tránh các hành vi gian lận. Vi phạm trung thực trong học tập sẽ được phân loại dựa trên mức độ nghiêm trọng.

EXAMPLES OF ACADEMIC DISHONESTY
CÁC HÀNH VI GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP

Cheating, plagiarism, or falsification of work
Gian lận, đạo văn hoặc làm giả/ sai lệch kết quả bài làm

Lying, stealing, or “misrepresenting” submitted work
Nói dối, ăn cắp hoặc “đánh tráo” bài nộp

Altering grades or forging signatures
Thay đổi điểm số hoặc giả mạo chữ ký

Unauthorized use of AI tools, translating software, or paid services to complete assignments, without their teachers consent
Sử dụng trái phép công cụ AI, phần mềm dịch thuật hoặc dịch vụ trả phí để hoàn thành bài tập mà không có sự cho phép của giáo viên

ACADEMIC INTEGRITY NO CHEATING POLICY

CHÍNH SÁCH TRUNG THỰC KHÔNG GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP

PROCEDURES FOR INVESTIGATING ACADEMIC DISHONESTY AND MISCONDUCT
QUY TRÌNH ĐIỀU TRA GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP VÀ HÀNH VI VI PHẠM

If a student is suspected of academic dishonesty, the teacher will gather evidence (e.g., plagiarism detection reports, unauthorized devices) and notify the student and parents before determining consequences.
Nếu một học sinh bị nghi ngờ gian lận trong học tập, giáo viên sẽ thu thập bằng chứng (ví dụ: báo cáo phát hiện đạo văn, thiết bị không được phép) và thông báo cho học sinh và phụ huynh trước khi đưa ra hình thức xử lý.

RESTORATIVE ACTIONS AND SUPPORT
BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC VÀ HỖ TRỢ

Students displaying academic dishonesty may be required to complete an ethics workshop or rewrite their assignment for partial credit.
Học sinh vi phạm gian lận trong học tập có thể được yêu cầu tham gia buổi trao đổi về đạo đức hoặc viết lại bài tập để nhận một phần điểm.

By adhering to this policy, students contribute to a respectful, safe, and academically honest school environment.
Việc tuân thủ chính sách này sẽ giúp học sinh góp phần tạo ra một môi trường học tập tôn trọng, an toàn và trung thực.

CONSEQUENCES FOR ACADEMIC DISHONESTY
HÌNH THỨC XỬ LÝ KHI VI PHẠM GIAN LẬN TRONG HỌC TẬP

First Offense: A grade adjustment proportionate to the severity of the violation, a discussion with the teacher, and parental notification.
Lần vi phạm đầu tiên: Điều chỉnh điểm theo tỷ lệ phù hợp với mức độ vi phạm, thảo luận với giáo viên và thông báo cho phụ huynh.

Second Offense: Zero on the assignment, parental notification and a one-day reflection at school
Lần vi phạm thứ hai: Điểm 0 cho bài tập, thông báo cho phụ huynh và một ngày suy ngẫm tại trường.

Subsequent Offense: May result in failing the course.
Lần vi phạm tiếp theo: Việc tiếp tục vi phạm có thể dẫn đến trượt môn học.

Instances of Academic Dishonesty Offenses are Cumulative Across all Subjects.
Các trường hợp vi phạm gian lận học thuật được tính tích lũy trên tất cả các môn học.

STUDENT CONDUCT
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

BULLYING AND STUDENT WELLBEING
BẮT NẠT VÀ PHÚC LỢI HỌC SINH



Bullying in any form is unacceptable. It undermines and isolates individuals, causing fear and has a lasting impact on both the students who are bullied, bystanders, and students who bully others. The effects of bullying impact victims' emotional wellbeing and their ability to achieve their full potential.
Hành vi bắt nạt dưới mọi hình thức là hành vi không thể chấp nhận được. Điều đó làm suy yếu và cô lập các cá nhân, gây ra nỗi sợ hãi và có tác động lâu dài đến cả nạn nhân, người ngoài cuộc và thậm chí cả chính những người có hành vi bắt nạt. Tác động của việc bắt nạt ảnh hưởng đến sức khỏe tinh thần của nạn nhân và giới hạn khả năng và tiềm năng của họ.

Bullying behaviour is intentional, repetitive, and constitutes an abuse of power that inflicts distress, hurt and undue pressure on those being bullied. Bullying behavior levels (including but not limited to the examples below):
Hành vi bắt nạt là hành vi cố ý, lặp đi lặp lại và cấu thành hành vi lạm dụng quyền lực gây đau khổ, tổn thương và áp lực quá mức lên những người bị bắt nạt. Các mức độ hành vi bắt nạt được trình bày trong bảng dưới đây, bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:

Level Mức độ	Type Loại hành vi	Example Ví dụ
Cấp độ 1	Verbal Lời nói	Making a mildly hurtful comment or joke about someone's appearance. Đưa ra nhận xét hoặc trò đùa gây tổn thương mức độ nhẹ về ngoại hình của ai đó.
	Physical Hành động	Pushing or shoving someone in line without causing injury. Đẩy hoặc xô người khác khi xếp hàng dù không gây thương tích.
	Social Xã hội	Excluding someone from a game or activity on purpose once or twice. Cố tình loại ai đó ra khỏi trò chơi hoặc hoạt động một hoặc hai lần.
	Cyber Trên mạng	Sending a mildly offensive message to someone once. Gửi một tin nhắn xúc phạm mức độ nhẹ đến ai đó một lần.

STUDENT CONDUCT
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

BULLYING AND STUDENT WELLBEING
BẮT NẠT VÀ PHÚC LỢI HỌC SINH

Level Mức độ	Type Loại hành vi	Example Ví dụ
Cấp độ 2	Verbal Lời nói	Repeatedly calling someone names or insulting them. Cố tình gọi các tên không phù hợp nhiều lần hoặc sử dụng lời nói xúc phạm
	Physical Hành động	Hitting or kicking someone, causing minor bruises. Cố ý gây thương tích, để lại các vết tích trên cơ thể/vết bầm mức độ nhẹ.
	Social Xã hội	Spreading rumors or gossiping about someone to hurt their reputation. Tung tin đồn hoặc bàn tán về ai đó để làm tổn hại đến danh tiếng của họ.
	Cyber Trên mạng	Repeatedly sending hurtful messages or emails. Liên tục gửi tin nhắn hoặc email gây tổn thương.
Cấp độ 3	Verbal Lời nói	Threatening physical harm or using extremely offensive language. Đe dọa gây tổn hại về thể chất hoặc sử dụng ngôn ngữ cực kỳ xúc phạm.
	Physical Hành động	Severely injuring someone through physical assault. Gây thương tích nghiêm trọng cho ai đó thông qua tấn công vật lý.
	Social Xã hội	Organizing a group to consistently exclude and isolate someone. Tổ chức một nhóm để liên tục loại trừ và cô lập một ai đó.
	Cyber Trên mạng	Creating a fake profile to humiliate someone or spreading harmful content online. Tạo tài khoản cá nhân giả mạo để hạ nhục ai đó hoặc phát tán nội dung có hại trên mạng.

STUDENT CONDUCT
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

REPORTING
BÁO CÁO

All members of the school community, students, Parents/caretakers and teachers have the responsibility and obligation to report all forms of bullying.
Tất cả các thành viên trong cộng đồng nhà trường, học sinh, phụ huynh/người chăm sóc và giáo viên có trách nhiệm và nghĩa vụ báo cáo mọi hình thức bắt nạt.

ESH promotes Speak up and Speak out against incidents of bullying.
ESH thúc đẩy Lên tiếng và Tăng cường chống lại các vụ việc bắt nạt.

The ESH Leadership Team will manage incidents of bullying. Reports can be made to any teacher or support staff, and incidents will be documented and monitored for intervention and support. Persistent bullying will be managed in line with the School Discipline Policy.
Ban Giám hiệu ESH sẽ quản lý các vụ việc bắt nạt. Yêu cầu thực hiện báo cáo có thể được gửi cho bất kỳ giáo viên hoặc nhân viên hỗ trợ nào, các sự cố sẽ được ghi nhận, theo dõi để can thiệp và hỗ trợ. Hành vi bắt nạt liên tục sẽ được quản lý theo chính sách Kỷ luật của Trường.

Intervention and Support
Can thiệp và hỗ trợ

Incidents of bullying will be managed in accordance with the student wellbeing guidelines. Students will be offered confidential help which may include interviews, counselling, debriefing, social skills and resilience programs.
Các vụ việc bắt nạt sẽ được quản lý theo các hướng dẫn về phúc lợi của học sinh. Học sinh sẽ được cung cấp sự trợ giúp mang tính bảo mật, có thể bao gồm các cuộc phỏng vấn, tư vấn, các chương trình kỹ năng xã hội và chương trình phục hồi.



STUDENT CONDUCT
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

ESH LATE POLICY
CHÍNH SÁCH CHUYÊN CẦN CỦA HỌC SINH ESH

Attendance Expectation
Kỳ vọng về điểm danh

Teaching and learning begins at 8:00 am each day. All students are expected to be in class before 7:55 am. It's important for students of all ages to arrive at school on time to begin their day. Punctuality is a life skill that needs to be developed throughout our learning community. Students will greatly benefit from arriving early (after 7:30 am), so that they can have that additional time to settle in and focus on their daily objectives.
Việc dạy và học bắt đầu vào lúc 8 giờ sáng mỗi ngày. Tất cả học sinh phải có mặt trong lớp trước 7:55 sáng. Điều quan trọng là học sinh ở mọi lứa tuổi phải đến trường đúng giờ để bắt đầu ngày mới. Đúng giờ là một kỹ năng sống cần được củng cố trong cuộc sống của toàn bộ Cộng đồng Học tập của chúng ta. Học sinh sẽ được hưởng rất nhiều lợi ích nếu đến sớm (sau 7:30 sáng) để con có thêm thời gian ổn định và tập trung vào các mục tiêu hàng ngày của mình.

Definition of Lateness
Kỳ vọng về điểm danh

Students (Grades 1-12) who arrive at school after 8:00 am are considered late and must follow the school's late procedure.
Học sinh (từ lớp 1-12) đến trường sau 8 giờ sáng sẽ được xem là đi học muộn và phải thực hiện thủ tục đi trễ của nhà trường.

Late Procedure
Thủ tục đi học trễ

Upon arrival to campus after 8:00 am, students are required to report immediately to the ASO - Academic Services Office (MLC B110) to obtain a Late Slip.
The student can then proceed to their classroom and must submit the pass to whichever teacher they have at the time of their arrival.
All student lateness will be recorded in the MegaEdu attendance system, including the time of arrival and the reason for the lateness. The Wellbeing Department will monitor attendance and late records provided by ASO at the end of each week and identify students who have a continued pattern of being late.
Khi đến trường sau 8 giờ sáng, học sinh phải báo cáo ngay cho ASO - Phòng Học vụ (tại phòng B110 MLC) để lấy Phiếu đi trễ.
Sau đó, học sinh có thể tiếp tục đến lớp học của mình và phải nộp phiếu cho giáo viên ở lớp.
Tất cả học sinh đi trễ sẽ được ghi nhận vào hệ thống điểm danh MegaEdu, bao gồm cả thời gian đến và lý do đi trễ. Bộ phận Phúc lợi sẽ giám sát việc đi học và hồ sơ đi học trễ do Phòng Học vụ cung cấp vào cuối mỗi tuần và xác định những học sinh nào thường xuyên đi học trễ.

Routinely Late
Thường xuyên đi muộn

Students who are routinely late will be referred to the Wellbeing Department to investigate the reasons for their frequent tardiness.

STUDENT CONDUCT
QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

The Wellbeing Department will work with the student and parents to provide support or implement strategies to address the issue.
Những học sinh thường xuyên đi trễ sẽ được chuyển đến Phòng Phúc lợi để kiểm tra lý do thường xuyên đi trễ.
Bộ phận Phúc lợi sẽ làm việc với học sinh và phụ huynh để hỗ trợ hoặc thực hiện các chiến lược nhằm giải quyết vấn đề đi trễ thường xuyên này.

Monitoring and Record Keeping
Giám sát và lưu giữ hồ sơ

The ASO Team, is responsible for ensuring that lateness records are maintained and monitored. Student lateness is recorded by teachers in the official school system and collected in the school's database.
Parents of students with consistent tardiness will be contacted to develop an action plan to improve on punctuality.
Phòng học vụ, có trách nhiệm đảm bảo dữ liệu đi muộn của học sinh được lưu trữ và giám sát chặt chẽ.
Việc đi trễ của học sinh được giáo viên ghi lại trong hệ thống trường học một cách chính thức và được thu thập vào cơ sở dữ liệu của trường.
Phụ huynh của những học sinh thường xuyên đi trễ sẽ được liên hệ để xây dựng kế hoạch hành động nhằm cải thiện việc đi học đúng giờ cho con.

Absent Reporting
Báo cáo vắng mặt

When a student is absent from school, his or her parent/guardian is required to indicate this absence on the ESH MegaSchool APP before 8:00am. This will ensure that all applicable staff at ESH are informed of this absence. If you have not downloaded and registered your account on the ESH MegaSchool APP, please contact the ASO Office immediately. Not having an account on the MegaSchool APP, means that you will miss very important school communications.
Khi học sinh vắng mặt ở trường, phụ huynh/người giám hộ của học sinh đó phải thông báo sự vắng mặt này trên ứng dụng ESH MegaSchool trước 8:00 sáng. Điều này sẽ đảm bảo rằng tất cả nhân viên hiện hành tại trường ESH đều được thông báo về sự vắng mặt này. Nếu phụ huynh chưa tải và đăng ký tài khoản trên ứng dụng ESH MegaSchool, vui lòng liên hệ ngay với Văn phòng Học vụ. Việc không có tài khoản trên ứng dụng MegaSchool đồng nghĩa với việc bạn sẽ bỏ lỡ những thông tin liên lạc rất quan trọng của trường.

All students are required to attend school every day for the sake of their personal, academic, and social development. However, during family emergencies, student illness, or issues outside of the family's control, ESH is willing to be receptive and supportive. Students should not be away from school for prolonged periods unless excused by a medical physician (submission of a doctor's note following such an absence is necessary). For family holidays, please refer to the school calendar and plan accordingly. Please contact the ASO office regarding any long-term student absences. Be advised that, as stated above, absences without an official excuse will be marked as unexcused.
Tất cả học sinh đều phải đến trường mỗi ngày vì sự phát triển cá nhân, quá trình học tập và phát triển kỹ năng xã hội của mình. Tuy nhiên, trong trường hợp khẩn cấp trong gia đình, học sinh bị bệnh, hoặc các vấn đề ngoài tầm kiểm soát của gia đình, ESH sẽ sẵn sàng lắng nghe và hỗ trợ.
Học sinh không nên nghỉ học trong thời gian dài, trừ khi có sự cho phép của bác sĩ (cần nộp giấy khám bệnh của bác sĩ sau khi nghỉ học). Đối với các kỳ nghỉ gia đình, vui lòng tham khảo lịch của nhà trường và lên kế hoạch phù hợp. Vui lòng liên hệ với văn phòng ASO về bất kỳ trường hợp vắng mặt dài hạn

nào của học sinh. Xin lưu ý rằng, như đã nêu ở trên, các trường hợp vắng mặt không có lý do chính thức sẽ được ghi nhận là vắng không phép.

Student attendance records are saved, monitored, and have a direct correlation between student preparedness and readiness. School-wide attendance records are important for our International Accreditation, for student transcripts, and are an indication/factor to other educational institutions that our families may wish to apply to in the future.
Hồ sơ điểm danh của học sinh được lưu lại, theo dõi và có mối tương quan trực tiếp giữa sự sẵn sàng và chuẩn bị của học sinh. Hồ sơ chuyên cần của toàn trường rất quan trọng đối với Chứng nhận Quốc tế của chúng tôi, đối với bảng điểm học sinh và là dấu hiệu/ yếu tố đối với các tổ chức giáo dục khác mà gia đình chúng tôi có thể muốn đăng ký trong tương lai.

ABSENCE FROM SCHOOL
QUY ĐỊNH KHI HỌC SINH VẮNG MẶT/NGHỈ HỌC

An SMS or email notification will be sent to parents to report a student's absence from school on the day of their absence. We also provide announcements through MegaEdu.
Tin nhắn SMS hoặc email sẽ được gửi đến phụ huynh để thông báo về việc học sinh vắng mặt tại trường vào ngày các em nghỉ học. Chúng tôi cũng sẽ gửi thông báo qua MegaEdu.

Explanations of absences must be done by one of the following:
Việc phản hồi lý do vắng mặt/nghỉ học cần thực hiện theo một trong các phương thức sau:

Replying to absence notification SMS/Email
Trả lời SMS / Email thông báo về sự vắng mặt

Sending an absence notification to the Homeroom Teacher &/or ASO office
Gửi thông báo nghỉ học đến Giáo viên Chủ nhiệm &/hoặc phòng Học vụ

Sending in a written absence notification or doctor's certificate
Gửi thông báo nghỉ học bằng văn bản hoặc giấy xác nhận của bác sĩ

The Home Room teacher should be contacted regarding possible prolonged absences.
Phụ huynh cần liên lạc với Giáo viên chủ nhiệm trong trường hợp học sinh có khả năng sẽ nghỉ học dài hạn

Please contact the ASO office for information regarding long term absences from school.
Vui lòng liên hệ với phòng Học vụ để biết thông tin về việc nghỉ học dài hạn.

Once inside the school grounds, no student is permitted to leave without official permission.
Học sinh không được phép rời khỏi trường mà không được sự cho phép chính thức từ Ban giám hiệu Nhà trường.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

PUBLIC DISPLAYS OF AFFECTION (PDA)
THỂ HIỆN TÌNH CẢM CÔNG KHAI (PDA)

Anything beyond holding hands is considered PDA. Prolonged hugs, kissing, sitting or reclining in compromising positions, or other such actions are unacceptable public displays of affection. These guidelines apply in all areas of the school and during all times of the school day. This also includes bus transport. Students seen exhibiting public displays of affection beyond hand-holding will be referred to the Leadership Team.
Bất cứ hành vi nào vượt qua việc nắm tay đều được xem là PDA. Việc ôm, hôn, ngồi hoặc dựa lưng hoặc những hành động không phù hợp, đó đều là những hành vi thể hiện tình cảm không được chấp nhận tại nơi công cộng. Những hướng dẫn này áp dụng trong tất cả các khu vực ở trường và trong tất cả các thời điểm trong ngày. Điều này cũng bao gồm cả trên xe buýt. Học sinh được nhìn thấy thể hiện tình cảm công khai ngoài việc nắm tay sẽ được thông báo đến Ban giám hiệu.

CHILD SAFEGUARDING & RELATIONSHIPS
BẢO VỆ TRẺ EM & CÁC MỐI QUAN HỆ

The school has a duty to safeguard all students. In line with internationally recognised child protection frameworks (Hackett, 2014. Children and Young People with Harmful Sexual Behaviours) and UNESCO's International Technical Guidance on Sexuality Education (2018), a relationship between students may be considered a risk when:
- **There is an age gap of three years or more between the students involved;**
- **One student has not yet reached puberty while the other has;**
- **Or a younger student exerts pressure on or causes harm to an older student, for example, when the older student has special educational needs or is otherwise in a more vulnerable position.**

Intimate relationships should only take place when both individuals are emotionally and developmentally ready. All relationships must fall within legally and socially appropriate boundaries. Students or parents/guardians who have concerns about any relationship are encouraged to speak with the school counsellor or a trusted member of staff in confidence.

Nhà trường có trách nhiệm bảo vệ tất cả học sinh. Theo các khung hướng dẫn quốc tế về bảo vệ trẻ em (Hackett, 2014. Children and Young People with Harmful Sexual Behaviours) và Hướng dẫn Kỹ thuật Quốc tế về Giáo dục Giới tính của UNESCO (2018. International Technical Guidance on Sexuality Education), một mối quan hệ giữa các học sinh có thể được xem là có nguy cơ gây hại khi:
- Có sự chênh lệch tuổi tác từ 3 năm trở lên giữa hai bên;
- Một trong hai học sinh chưa dậy thì trong khi người kia đã dậy thì;
- Hoặc một học sinh nhỏ tuổi hơn gây áp lực hoặc làm tổn hại đến một học sinh lớn tuổi hơn, ví dụ khi học sinh lớn tuổi hơn có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt hoặc ở vị thế dễ bị tổn thương hơn.

Các mối quan hệ thân mật chỉ nên diễn ra khi cả hai bên đã sẵn sàng về mặt cảm xúc và phát triển phù hợp với độ tuổi. Mọi mối quan hệ cần nằm trong khuôn khổ phù hợp về mặt pháp luật và xã hội.
Học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ có bất kỳ lo ngại nào về một mối quan hệ được khuyến khích trao đổi với chuyên viên tư vấn học đường hoặc một nhân viên đáng tin cậy của trường một cách bảo mật.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

ESH DRESS CODE
QUY ĐỊNH VỀ TRANG PHỤC ESH

General Rule / Quy định chung:

- **All students are required to wear the ESH uniform every day. There are three (3) uniforms that are of the mix-and-match style.**
- Tất cả học sinh được yêu cầu mặc đồng phục ESH mỗi ngày đến trường. Có ba (3) dạng đồng phục theo phong cách "mix và match" (phối hợp linh hoạt).

Uniform Schedule / Lịch mặc đồng phục:

- **School Uniform / Đồng phục học đường: To be worn on regular school days.**
- Mặc vào các ngày học tiêu chuẩn trong tuần.

Sports & PE Uniform / Đồng phục Thể dục:

- **Should be worn on sport / PE days only.**
- Chỉ mặc vào những ngày có tiết Thể dục hoặc ngày hội thao.

House Shirt / Áo đấu Nhà:

- **To be worn on House Day.**
- Mặc vào các ngày Hội Nhà (House Day)

Skirt Length Regulation / Quy định về chiều dài váy:

- **For students (female) wearing the school skirt, the skirt length must reach the knee or be no more than 10cm above the knee. The skirt must not be too short, ensuring appropriateness for an educational environment.**
- Đối với các trường hợp học sinh (nữ) mặc váy đồng phục, độ dài váy phải chạm gối hoặc cách đầu gối tối đa 10cm. Chiều dài váy không được quá ngắn để đảm bảo tính lịch sự và phù hợp với môi trường giáo dục.

Special Days / Ngày đặc biệt:

- **Some special 'out of uniform' days will be coordinated for events such as Halloween and Spirit Week.**
- Một số ngày đặc biệt "không mặc đồng phục" sẽ được tổ chức theo các sự kiện như Lễ Halloween và Tuần lễ Tinh thần.

Outerwear / Áo khoác ngoài:

- **Personal jackets (outer layers) or hoods may be worn at school as long as they are appropriate for a school environment.**
- Học sinh có thể mặc áo khoác cá nhân hoặc áo có mũ trùm đầu (hoodie) ở trường, miễn là chúng phù hợp với môi trường học đường.

FOOTWEAR REQUIREMENTS
YÊU CẦU VỀ GIÀY DÉP

For safety reasons students are required to wear their shoes at all times. Sandals and Crocs are acceptable types of Footwear, however, SLIDES/SLIPPERS/THONGS/FLIP FLOPS are not allowed. During Athletic Events/Activities, all participants MUST wear Athletic Shoes. Bare feet are not permitted during athletic activities.

Vì lý do an toàn, học sinh được yêu cầu mang giày thể thao/ giày có quai hậu mọi lúc. Dép xỏ ngón, dép đi trong nhà tắm, dép ngủ sẽ không phù hợp theo quy định Nhà trường. Trong các Sự kiện/Hoạt động Thể thao, tất cả những người tham gia PHẢI mang Giày thể thao, không được phép đi chân trần.

BEING HYGIENIC IN SCHOOL AREAS
VỆ SINH TRONG KHU VỰC TRƯỜNG HỌC

Students are required to maintain hygiene in all public areas in the school, including classrooms, cafeteria and toilets.

Học sinh được yêu cầu duy trì vệ sinh ở tất cả các khu vực công cộng trong trường, bao gồm lớp học, nhà ăn và nhà vệ sinh.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

BIRTHDAY POLICY
CHÍNH SÁCH SINH NHẬT

Student Birthdays at School
Sinh nhật học sinh tại trường

Families/Students are not to organise birthday parties at school. Ordering food from outside of school is not permitted.
Để đảm bảo các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm cho các con, học sinh không tổ chức tiệc sinh nhật ở trường và không đặt đồ ăn, thức uống từ bên ngoài trường học.

Cupcakes may be ordered by a family through May Cafe 1 week in advance. Please contact May Cafe for pricing and more information. Hotline May Cafe: 0902 388 730. Please also inform your homeroom teacher of the order.
Nếu cần, quý phụ huynh có thể liên hệ với May Cafe để đặt bánh cupcake trước 1 tuần. Xin liên hệ May Cafe để được tư vấn thêm. Hotline May Cafe: 0902 388 730. Vui lòng thông tin đến Giáo viên chủ nhiệm để các thầy cô nắm và hỗ trợ.

BRING YOUR OWN DEVICE (BYOD) AND ELECTRONIC DEVICE POLICY | CHÍNH SÁCH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

The term "device" in these procedures refers to any personal mobile electronic device with the capability to connect to the ESH Wi-Fi network and meets the minimum standards outlined by the school. Students may bring their own devices to school and access the ESH Wi-Fi network under the following guidelines:
Thuật ngữ "thiết bị" trong các quy trình này để cập đến bất kỳ thiết bị điện tử di động cá nhân nào có khả năng kết nối với mạng Wi-Fi của ESH và đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu do nhà trường quy định. Học sinh có thể mang thiết bị của mình đến trường và truy cập vào mạng Wi-Fi của ESH:

Use of Devices
The use of BYOD devices must comply with the guidelines, processes, and procedures established by the School.
Devices may only be used during class when explicitly instructed by the teacher for educational purposes, such as research, collaboration, or the use of educational applications. Students are required to follow all teacher instructions regarding the use of devices.

Sử dụng thiết bị
Việc sử dụng các thiết bị BYOD phải tuân theo các hướng dẫn, quy trình và thủ tục do nhà trường quy định.
Thiết bị chỉ được phép sử dụng trong giờ học khi có sự chỉ định rõ ràng của giáo viên cho các mục đích giáo dục, như nghiên cứu, hợp tác, hoặc sử dụng các ứng dụng giáo dục. Học sinh được yêu cầu tuân theo tất cả các hướng dẫn của giáo viên liên quan đến việc sử dụng thiết bị

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Access to Wi-Fi
The school will provide internet access through its wireless network at no cost to enrolled students. However, students are expected to follow the school's policies regarding appropriate usage of devices and the internet.
Truy cập Wi-Fi
Nhà trường sẽ cung cấp quyền truy cập internet thông qua mạng không dây của mình miễn phí cho học sinh đã đăng ký. Tuy nhiên, học sinh cần tuân thủ các quy định của nhà trường liên quan đến việc sử dụng thiết bị và internet hợp lý.

Student Responsibility
Students are responsible for the care and maintenance of their devices, including data protection and battery charging. ESH will not accept any liability for the theft, damage, or loss of any student's device. Students who bring their own devices onto school premises do so at their own risk. ESH will not provide hardware or technical support for student devices. Students are expected to ensure their devices are in working order before bringing them to school.
Trách nhiệm của học sinh
Học sinh chịu trách nhiệm về việc bảo dưỡng và bảo quản thiết bị của mình, bao gồm việc bảo vệ dữ liệu và sạc pin. ESH sẽ không chịu trách nhiệm về hành vi trộm cắp, hư hỏng hoặc mất mát bất kỳ thiết bị nào của học sinh. Học sinh mang thiết bị của mình vào khuôn viên trường tự chịu trách nhiệm. ESH sẽ không cung cấp hỗ trợ phần cứng hoặc kỹ thuật cho thiết bị của học sinh. Học sinh cần đảm bảo thiết bị của mình hoạt động tốt trước khi mang đến trường.

Outside of permitted educational uses, all personal devices—including cell phones, earbuds, and headphones—are prohibited in all areas of the school campus (classrooms, hallways, and outdoor spaces) during school hours from 8:00 am to 4:00 pm. This includes transitions, break times, and lunch periods.
If a student elects to bring their phone/device to school, it is recommended to store it in their locked locker. If kept in a pocket or locker, the device must be turned off completely. If the device rings, vibrates, or makes any noise, it will be confiscated by ESH staff.
Ngoài các trường hợp được phép sử dụng cho mục đích học tập, tất cả các thiết bị cá nhân—bao gồm điện thoại di động, tai nghe nhét tai và tai nghe—đều bị cấm ở tất cả các khu vực trong khuôn viên trường (lớp học, hành lang và không gian ngoài trời) trong suốt giờ học từ 8:00 sáng đến 4:00 chiều. Quy định này áp dụng cho cả thời gian chuyển lớp, giờ nghỉ và giờ ăn trưa.
Nếu học sinh quyết định mang điện thoại/thiết bị đến trường, nhà trường khuyến khích cất giữ trong tủ khóa có khóa. Nếu để trong túi hoặc tủ khóa, thiết bị phải được tắt nguồn hoàn toàn. Nếu thiết bị đổ chuông, rung hoặc phát ra bất kỳ âm thanh nào, thiết bị sẽ bị nhân viên ESH thu giữ.

Monitoring and Security
Giám sát và bảo mật
Học sinh phải chấp nhận rằng nếu nhà trường có lý do hợp lý để nghi ngờ rằng thiết bị chứa dữ liệu vi phạm chính sách an sinh của trường, nhà trường có thể thu giữ thiết bị để xác nhận sự tồn tại của tài liệu.
Tùy thuộc vào tính chất của tài liệu tìm thấy, các biện pháp tiếp theo có thể được thực hiện, bao gồm việc thông báo cho cảnh sát hoặc áp dụng các biện pháp kỷ luật của trường một cách thích hợp.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Use of BYOD devices in lessons is determined by the classroom teacher. Students are required to follow all teacher instructions regarding the use of BYOD devices. There is no mandatory requirement for students to bring their own devices to school for educational purposes. If a class is using electronic devices for a lesson, the students will be given the option of using either school supplied devices or their own suitable device for that lesson.
Việc sử dụng các thiết bị BYOD trong các bài học được xác định bởi giáo viên đứng lớp. Học sinh được yêu cầu làm theo tất cả các hướng dẫn của giáo viên về việc sử dụng các thiết bị BYOD. Không có yêu cầu bắt buộc đối với học sinh phải mang thiết bị của mình đến trường vì mục đích giáo dục, nếu một lớp học đang sử dụng các thiết bị điện tử cho một bài học, học sinh sẽ được lựa chọn sử dụng các thiết bị do trường cung cấp hoặc thiết bị phù hợp của riêng họ cho bài học đó.

Consequences for Non-Compliance
Hậu quả khi không tuân thủ

If a student does not comply with these guidelines, the following actions will apply:
Nếu học sinh không tuân thủ các quy định này, các biện pháp sau sẽ được áp dụng:

First Infraction
Lần vi phạm đầu tiên

The cell phone/electronic device is confiscated by the teacher. It is then transferred to the homeroom teacher and kept until the end of the day. The student may collect it from their Homeroom Teacher at dismissal (4:00pm).
Điện thoại di động/thiết bị điện tử sẽ được giáo viên thu nhận. Sau đó, thiết bị sẽ được chuyển cho giáo viên chủ nhiệm và giữ đến cuối ngày. Học sinh có thể lấy lại thiết bị từ giáo viên khi tan học vào cuối giờ (4h chiều).

Second Infraction
Lần vi phạm thứ hai

The cell phone/electronic device is confiscated by a member of staff. It is then handed over to the homeroom teacher, who in turn transfers it to the Dean of Students office and kept there until the end of the school day.The student may collect it from the Dean of Students office after dismissal (4:00pm). A phone call or email will be sent home to inform the student's family of the violation.
Điện thoại di động/thiết bị điện tử sẽ được giáo viên thu nhận. Sau đó, thiết bị được chuyển cho giáo viên chủ nhiệm, người sẽ chuyển nó đến văn phòng Giám thị và giữ đến cuối ngày học. Học sinh có thể lấy lại thiết bị từ văn phòng giám thị khi tan học (4h chiều). Một cuộc gọi hoặc email sẽ được gửi về nhà để thông báo cho phụ huynh/giám hộ về vi phạm này.

Third Infraction
Lần vi phạm thứ ba

The cell phone/electronic device is confiscated by a staff member. It is then handed over to the homeroomteacher, who in turn transfers it to the Dean of Students officeand will only be returned when the parent/guardian directly comes to pick it up from the school.
Điện thoại di động/thiết bị điện tử sẽ bị tịch thu bởi một nhân viên. Sau đó, thiết bị được bàn giao cho giáo viên chủ nhiệm, rồi chuyển tiếp đến văn phòng Giám thị. Thiết bị chỉ được trả lại khi phụ huynh/người giám hộ trực tiếp đến trường để nhận

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

CHEWING GUM AT SCHOOL
NHAI KẸO CAO SU Ở TRƯỜNG

Chewing gum is not allowed at school or on school grounds.
Không được phép Nhai kẹo cao su trong khuôn viên Nhà trường

CHILD PROTECTION POLICY
CHÍNH SÁCH BẢO VỆ TRẺ EM

All teachers employed at ESH are mandatory reporters for any form of child abuse, student harm and wellbeing, neglect and domestic violence abuse, including emotional and physical abuse.
Tất cả các giáo viên làm việc tại ESH đều là những người báo cáo bắt buộc đối với bất kỳ hình thức lạm dụng trẻ em, nguy cơ gây hại và an sinh của học sinh, bỏ bê và lạm dụng, bạo lực gia đình, bao gồm lạm dụng tinh thần và thể chất.

ESH has a Child Protection Policy that all staff follow.
ESH có Chính sách Bảo vệ Trẻ em mà tất cả nhân viên đều tuân theo.

ESH Leadership Team will take strong action in response to behaviour that is in breach of the ESH Child Protection Policy.
Đội ngũ lãnh đạo ESH sẽ thực hiện biện pháp mạnh mẽ để đối phó với hành vi vi phạm Chính sách bảo vệ trẻ em của ESH.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

FOOD IS PROVIDED BY THE CAFETERIA OR MAY CAFE.
ĐỒ ĂN ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI CAFETERIA HOẶC MAY CAFE.

For food safety reasons, Students are not allowed to order food from other outside providers. Students are not allowed to sell food on the school grounds unless the activity is a supervised class activity.
Để đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm, Học sinh không được phép đặt đồ ăn từ các nhà cung cấp bên ngoài. Học sinh không được phép bán đồ ăn trong khuôn viên trường trừ khi hoạt động đó là một hoạt động lớp học có giám sát.

FOOD AND WATER
THỰC PHẨM VÀ NƯỚC UỐNG

We encourage drinking of water at school and provide water bottle refill stations for this purpose. All students should have their own water bottle. Each student's water bottle should be labelled with their name and class. Water is allowed in all areas of the school. Other than water, food and drinks are not to be consumed in classrooms unless a teacher grants permission (e.g., class party).
Chúng tôi khuyến khích học sinh uống nước tại trường và cung cấp các trạm lấy nước cho mục đích này. Tất cả học sinh nên có bình nước riêng. Bình nước của mỗi học sinh nên được dán nhãn với tên và lớp học của mình. Học sinh được phép uống nước trong tất cả các khu vực của trường, ngoài trừ nước, học sinh không được tiêu thụ đồ ăn hay thức uống trong lớp học trừ khi giáo viên cho phép (tiệc lớp).
To maintain a disciplined and healthy learning environment, students are not permitted to engage in unauthorized buying or selling of goods and items on school grounds, except for experiential programs or fairs organized or authorized by the school.
Nhằm giữ gìn môi trường học tập nề nếp và lành mạnh, học sinh không tự ý thực hiện các hoạt động mua bán hàng hóa, vật dụng trong khuôn viên trường; ngoại trừ các chương trình trải nghiệm hoặc hội chợ do nhà trường tổ chức, cho phép

COMMERCIAL ACTIVITIES ON CAMPUS
HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TRONG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG

To maintain a disciplined and healthy learning environment, students are not permitted to engage in unauthorized buying or selling of goods and items on school grounds, except for experiential programs or fairs organized or authorized by the school.
Nhằm giữ gìn môi trường học tập nề nếp và lành mạnh, học sinh không tự ý thực hiện các hoạt động mua bán hàng hóa, vật dụng trong khuôn viên trường; ngoại trừ các chương trình trải nghiệm hoặc hội chợ do nhà trường tổ chức, cho phép

INTERNET USE
SỬ DỤNG INTERNET

Students are provided with internet and email accounts to facilitate learning opportunities in a protected and secure environment. Students must adhere to the ESH policy when using the school's internet and email services.
Học sinh được cung cấp tài khoản internet và email để hỗ trợ các cơ hội học tập trong một môi trường được bảo vệ và an toàn. Học sinh phải tuân thủ chính sách của ESH khi sử dụng dịch vụ internet và email của nhà trường

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Parents are encouraged to monitor their child's internet usage. We have had situations where younger students have needed guidance from their Parents and teachers concerning their behaviour and language while using the internet.
Phụ huynh được khuyến khích giám sát việc sử dụng internet của con mình. Chúng tôi đã có những tình huống mà học sinh nhỏ tuổi cần hướng dẫn từ phụ huynh và giáo viên về hành vi và ngôn ngữ khi sử dụng internet.

LATE ARRIVALS
HỌC SINH ĐẾN MUỘN

A Student who arrives late to school will be recorded as such on the official record of attendance. Students are to report immediately to the ASO office (MLC B110) and obtain a Late Note to take to class.
Trường hợp học sinh đến trường muộn sẽ được ghi nhận lại vào hồ sơ chính thức.Học sinh phải báo cáo ngay cho văn phòng ASO (MLC B110) và lấy Phiếu đi muộn để mang đến lớp.

LEAVING SCHOOL DURING THE DAY / EARLY DISMISSAL
RỜI TRƯỜNG TRONG NGÀY / TAN HỌC SỚM

To obtain permission to leave school early, a parent MUST visit the ASO Office and sign their child out, providing the time, date, and reason. For child protection purposes, parents/guardians signing a child out of school will require verification.
Để được cấp giấy phép về sớm, phụ huynh PHẢI đến Văn phòng học vụ để ký giấy cho con ra khỏi trường, vui lòng trình bày thời gian, ngày tháng và lý do. Đối với tất cả các mục đích liên quan đến Bảo vệ Trẻ em, phụ huynh/người giám hộ khi ký tên cho trẻ ra khỏi trường sẽ được yêu cầu xác minh những thông tin bên trên.

LOCKERS
CÁC TỦ KHÓA

Lockers are to be used for the storage of books and equipment.
Các tủ khóa sẽ được sử dụng để lưu trữ sách và thiết bị.

Students who have lockers undertake to keep them clean and tidy.
Học sinh có tủ khóa phải cam kết giữ cho chúng sạch sẽ và ngăn nắp.

Do not deface or attach stickers to the outside of the locker.
Không thay đổi hoặc gắn nhãn dán ở bên ngoài tủ khóa.

LOST PROPERTY
TÀI SẢN BỊ MẤT

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Students are responsible for all of their personal property. Strong school bags are needed to carry equipment to and from school. All personal items need to be clearly labelled with the student's name. Enquiries regarding lost property should be made at the ASO Office (MLC B110).
Học sinh chịu trách nhiệm cho tất cả các tài sản cá nhân của mình. Học sinh cần 1 chiếc cặp chắc chắn để mang thiết bị khi đi học. Tất cả các vật dụng cá nhân cần được dán nhãn rõ ràng với tên, lớp của học sinh. Mọi thắc mắc về tài sản bị mất nên được hỏi tại Văn phòng Học vụ (MLC - B110).

*Please see page 34 for further information / Vui lòng xem trang 34 để biết thêm chi tiết



LOST AND FOUND PROCEDURE AT ESH
QUY TRÌNH LƯU TRỮ - NHẬN LẠI ĐỒ THẤT LẠC TẠI ESH

ASO receives lost items
Phòng Học vụ nhận đồ thất lạc

When finding lost items, teachers/students/staff should promptly bring them to the Academic Services Office (ASO - MLC B110).
Khi nhặt được đồ thất lạc, giáo viên/ học sinh/ nhân viên mang đến gửi ngay tại phòng Học vụ (MLC - B110).

ASO will record the information and handle each found item accordingly.
Phòng Học vụ ghi nhận thông tin và xử lý theo từng món đồ nhận được.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Procedures for each type of lost items
Quy trình đối với từng loại đồ thất lạc

For valuable items (e.g., wallets, phones, watches, etc.) or items with student names and class labels, ASO will take a photo and send it to the homeroom teacher to help locate the owner.
Đối với các loại đồ có giá trị (ví tiền, điện thoại, đồng hồ ...) hoặc có nhãn dán Tên - Lớp của học sinh, phòng Học vụ chụp hình gửi cho GVCN để tìm lại người đánh rơi/ thất lạc.

For unlabeled items (e.g. clothing, soft pillows, water bottles, lunchboxes, etc.), ASO will store them in the 'Lost and Found' cabinet.
Đối với các loại đồ giá trị nhỏ (quần áo, mền gối, bình nước, hộp cơm ...) và không có nhãn dán Tên - Lớp của học sinh, phòng Học vụ lưu trữ tại tủ đồ "Lost and Found".

Teacher/Students looking for lost items
Giáo viên/ Học sinh tìm đồ thất lạc

When losing/misplacing items, students should immediately report to the teacher.
Khi mất/thất lạc đồ, học sinh báo ngay với giáo viên.

Teachers guide students to ASO to search for lost items.
Giáo viên hướng dẫn học sinh đến phòng Học vụ để tìm đồ thất lạc.

ASO records information about lost items from students:
Phòng Học vụ ghi nhận thông tin đồ thất lạc của học sinh:

- **Name and class of students whose items are lost**
  Tên, lớp của học sinh bị thất lạc đồ
- **Lost item information (e.g., type, color, style, etc.)**
  Thông tin món đồ thất lạc (loại đồ thất lạc, màu sắc, kiểu dáng ...)
- **Lost place and time**
  Nơi và thời gian thất lạc

ASO records information and guides students to search for lost items currently stored in the 'Lost and Found' cabinet in Academic Services room.
Phòng Học vụ ghi nhận thông tin và hướng dẫn học sinh tìm kiếm các đồ thất lạc hiện đang lưu trữ tại tủ "Lost and Found" ở phòng Học vụ.

Students can come back to search multiple times because lost items might be found by someone and brought to the ASO later.
Học sinh có thể quay lại tìm nhiều lần sau đó vì đồ thất lạc có thể được ai đó tìm thấy và đưa đến phòng Học vụ trễ hơn.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

Retrieve lost items:
Quy trình đối với từng loại đồ thất lạc

Students who receive lost items at ASO will record the retrieval information in the general information book in Academic Services room:
Học sinh nhận lại đồ thất lạc tại phòng Học vụ, ghi nhận lại thông tin nhận đồ thất lạc vào sổ thông tin chung tại phòng Học vụ:

Student name and class
Tên, lớp học sinh

Date of receiving lost items
Ngày nhận lại đồ thất lạc

Name of lost item
Tên món đồ thất lạc

Storage and handling duration for lost items
Thời gian lưu trữ và xử lý đồ thất lạc

The storage duration for items in Academic Services room is 3 months after receiving the lost item. If the owner is not found within this period, the lost item will be processed.
Thời hạn lưu trữ cho các món đồ thất lạc là 3 tháng sau khi phòng Học vụ nhận được đồ thất lạc, nếu không tìm thấy người nhận, đồ thất lạc sẽ được xử lý.

At the end of each academic year, which concludes on May 31st, ASO will store lost items from that academic year until June 30th.
Sau mỗi năm học kết thúc vào ngày 31/05, phòng Học vụ sẽ lưu trữ các đồ thất lạc của năm học đó đến hết ngày 30/06.

After this period, ASO will inspect the lost items.Reusable items will be sent to charity organizations to donate for underprivileged children, and the rest will be discarded.
Sau thời gian này, phòng Học vụ sẽ kiểm tra các món đồ thất lạc, những đồ có thể tái sử dụng sẽ được gửi đến các tổ chức từ thiện tặng các bạn nhỏ khó khăn, còn lại sẽ được xử lý.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

NO ANIMALS ALLOWED
QUY ĐỊNH VỀ ĐỘNG VẬT/THÚCƯNG

Students and Visitors MUST leave their pets at home for the safety of our Learning Community.
Học sinh và khách tham quan PHẢI để thú cưng của mình ở nhà vì sự an toàn của cộng đồng nhà trường.

OUTSIDE FOOD/DRINK
ĐỒ ĂN/THỨC UỐNG BÊN NGOÀI

No student is to purchase food from outside vendors during school time (this includes Grab Deliveries).
Không học sinh nào được mua thực phẩm từ các nhà cung cấp bên ngoài trong thời gian học (bao gồm cả Giao hàng Grab).

PARENT ASSOCIATION (PA)
BAN LIÊN LẠC PHỤ HUYNH (BLL)

The Parent Association has been implemented since the 2026 - 2027 school year. This Parent Association will exist to help promote ESH Activities & improve Parent Communications.
Ban Liên Lạc Phụ huynh đang triển khai cho năm học 2026 - 2027. Ban liên lạc Phụ huynh này sẽ giúp thúc đẩy các Hoạt động ESH & cải thiện Giao tiếp giữa Nhà trường và Phụ huynh.

PARENTING COURT ORDERS
VẤN ĐỀ PHÁP LÝ LIÊN QUAN TỚI QUYỀN NUÔI DƯỠNG

The school requires a copy of any Family Court Order relating to parent contact with or information about students. Key school staff and the School Leadership Team need to know about any restrictions required by the Family Court so that appropriate action can be taken and support provided when needed.
Phụ huynh nộp đầy đủ giấy tờ liên quan chứng minh quyền nuôi dưỡng con cái và thông tin liên lạc của phụ huynh học sinh. Nhân viên nhà trường và Ban Lãnh đạo Nhà trường cần biết về mọi hạn chế nào theo yêu cầu bởi Tòa án Gia đình để có thể thực hiện biện pháp thích hợp và hỗ trợ kịp thời khi cần thiết đối với học sinh.

SHARED RESPONSIBILITY FOR OUR LEARNING ENVIRONMENT
Trách nhiệm chung trong việc giữ gìn môi trường học tập

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

STEWARDSHIP OF SCHOOL FACILITIES: GREEN - CLEAN - BEAUTIFUL - SAFE
CÙNG GIỮ GÌN TRƯỜNG LỚP: XANH - SẠCH - ĐẸP - AN TOÀN

At Einstein School, every piece of equipment is invested with dedication to create the best learning environment. Let us work together to preserve our "second home" through the following specific commitments. *Tại Einstein School, mỗi trang thiết bị đều được đầu tư với tâm huyết để tạo nên môi trường học tập tốt nhất. Chúng ta hãy cùng nhau giữ gìn "ngôi nhà thứ hai" này thông qua những cam kết cụ thể sau đây*

FOR STUDENTS- THE 7 COMMITMENTS
DÀNH CHO HỌC SINH- 7 ĐIỀU CAM KẾT

Proper Usage
Sử dụng đúng cách

Use furniture, projectors, computers, laboratory equipment, sports gear, and the swimming pool correctly and according to instructions. *Sử dụng bàn ghế, máy chiếu, máy tính, đồ thí nghiệm, đồ thể thao, hồ bơi... đúng cách và theo hướng dẫn của giáo viên.*

Respect Equipment Placement
Tôn trọng sự sắp đặt

Do not disassemble or move furniture and equipment without prior permission. *Không tự ý tháo lắp hoặc di dời đồ đạc, bàn ghế khi chưa được sự cho phép của thầy cô.*

Safety First
An toàn là trên hết

Strictly follow safety instructions; do not tamper with electrical equipment or enter restricted areas. *Tuyệt đối nghe theo hướng dẫn an toàn; không nghịch phá đồ điện hoặc đi vào các khu vực có cảnh báo nguy hiểm.*

Timely Reporting
Báo cáo kịp thời

If you notice broken equipment, unusual activity, or safety hazards, report them immediately to a teacher. Do not attempt to repair items yourself. *Khi thấy đồ dùng bị hỏng, có dấu hiệu bất thường hoặc nguy cơ mất an toàn, hãy báo ngay cho thầy cô. Tuyệt đối không tự ý sửa chữa.*

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

FOR STUDENTS- THE 7 COMMITMENTS
DÀNH CHO HỌC SINH- 7 ĐIỀU CAM KẾT

Resource Conservation
Tiết kiệm nguồn lực

Turn off lights, fans, and air conditioning when not in use. Conserve water and paper to contribute to a greener school. *Tắt điện, quạt và máy lạnh khi không sử dụng. Sử dụng tiết kiệm nước và giấy để bảo vệ môi trường.*

Honesty and Responsibility
Trung thực và Trách nhiệm

Be honest. If you accidentally damage something, take responsibility and work with the school to rectify the situation. *Luôn trung thực. Nếu lỡ làm hư hỏng đồ đạc, hãy mạnh dạn nhận lỗi và cùng nhà trường khắc phục.*

Maintain Cleanliness and Aesthetics
Giữ gìn vệ sinh và thẩm mỹ

Do not draw, write, or carve on furniture, walls, doors, or glass. No littering; always keep classrooms and the campus clean and beautiful. *Không vẽ, viết hoặc khắc lên bàn ghế, tường, cửa, kính. Không xả rác; luôn giữ lớp học và sân trường sạch đẹp*

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

PARTNERING WITH PARENTS IN PROPERTY CARE
PHỤ HUYNH ĐỒNG HÀNH: BẢO VỆ CƠ SỞ VẬT CHẤT

To help students develop good habits, the School encourages Parents to collaborate on the following:
Để hình thành thói quen tốt cho các con, Nhà trường mong Quý Phụ huynh phối hợp thực hiện các nội dung sau:

- **Daily Reminders / Nhắc nhở hằng ngày:**

Regularly remind children to use equipment properly, follow rules in functional areas (library, pool, computer labs...), and respect school property. *Thường xuyên nhắc nhở con sử dụng đồ dùng đúng cách, tuân thủ quy định tại các khu vực chức năng (thư viện, hồ bơi, phòng máy...) và giữ gìn của chung.*

- **Behavioral Guidance / Hướng dẫn hành vi:**

Encourage children to report damaged items to teachers immediately and instruct them not to disassemble or deface school property. *Khuyến khích con báo ngay cho giáo viên khi thấy đồ hỏng và dặn con không tự ý tháo lắp hay vẽ bẩn lên cơ sở vật chất.*

- **Collaborative Resolution / Phối hợp xử lý:**

Promptly inform the Homeroom Teacher if you learn of any incidents involving your child. Please share honest information and trust the School's investigation process. *Báo sớm cho Giáo viên chủ nhiệm nếu biết con gặp sự cố tại trường. Khi sự việc xảy ra, xin hãy chia sẻ thông tin trung thực và tin tưởng vào quá trình tìm hiểu của Nhà trường.*

DAMAGE COMPENSATION POLICY
QUY ĐỊNH VỀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI

The School applies a fair review process for facility damage:
Nhà trường áp dụng nguyên tắc xem xét công bằng đối với các trường hợp hư hỏng cơ sở vật chất:

- **Investigation / Xác minh nguyên nhân:**

The School will investigate the cause before making a decision. Compensation is only required if damage is clearly due to student fault. *Trường sẽ tìm hiểu rõ nguyên nhân trước khi đưa ra quyết định. Việc bồi thường chỉ áp dụng khi thiệt hại xác định là do lỗi của học sinh.*

- **Compensation Amount / Mức bồi thường:**

The amount will be based on actual damage and reasonable repair or replacement costs. Each case is reviewed individually rather than applying a fixed fee. *Mức phí sẽ dựa trên thiệt hại thực tế và chi phí sửa chữa hoặc thay thế hợp lý. Nhà trường xem xét từng trường hợp cụ thể, không áp dụng mức phí chung.*

- **Compensation Waiver / Miễn bồi thường:**

Parents are not liable for compensation if items break due to age or natural wear and tear (not the student's fault). *Phụ huynh không phải bồi thường nếu đồ dùng bị hỏng do cũ hoặc hao mòn tự nhiên (không phải lỗi của học sinh).*

For further clarification, Parents and Students may contact the Academic Department, Operations Department, or Homeroom Teacher.
Nếu có điều gì chưa rõ, Quý Phụ huynh và Học sinh có thể liên hệ Phòng Học vụ, Phòng Vận hành hoặc Giáo viên chủ nhiệm để được giải đáp.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

ESH HOUSE SYSTEM

SCHOOL HOUSES
HỆ THỐNG NHÀ CỦA TRƯỜNG

There are four houses at ESH each with their elected house captains and vice captains for the Elementary School and Secondary School. Students are allocated to a house during the enrolment process. Students stay with that house throughout their enrollment at the school.
Có bốn Nhà tại ESH, mỗi Nhà đều có đội trưởng và phó đội trưởng được bầu cho khối Tiểu học và Trung học. Học sinh được phân bổ vào một trong các Nhà khi đăng ký nhập học. Học sinh sẽ theo Nhà đó trong suốt quá trình học tại trường.



BLUE / XANH DƯƠNG
KRAKEN



GREEN / XANH LÁ
HYDRA

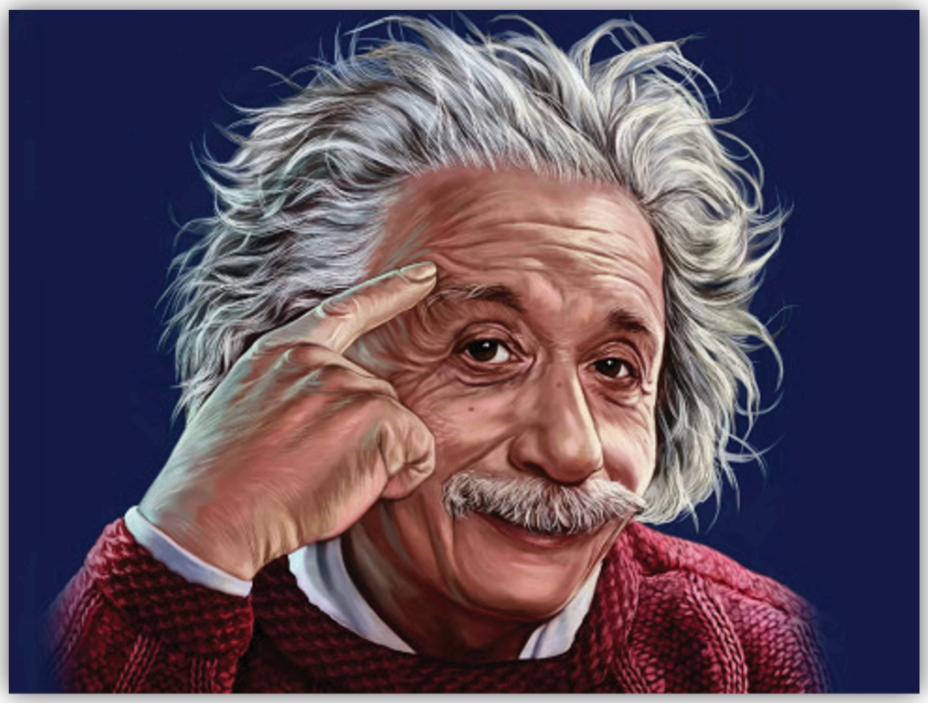


RED / ĐỎ
PHOENIX



YELLOW / VÀNG
CERBERUS

THE STEINER AWARD
GIẢI THƯỞNG STEINER



Homeroom Teacher's Steiner Award Nominations consist of 3 Reasons based on
Đề cử Giải thưởng Steiner của Giáo viên Chủ nhiệm (sẽ dựa trên 3 lý do)

ESH Student Portrait
Chân dung Học sinh ESH

Specific Homeroom Goals
Các mục tiêu cụ thể từ Lớp chủ nhiệm

Monthly Wellbeing Themes, including Individual Student Action, Character, & Effort
Các chủ đề Wellbeing hàng tháng, bao gồm Hành động, Tính cách, và Nỗ lực của Học sinh.

The Steiner Award winners and the classes that win the Einstein Cup (one each for Grades 1-3, Grades 4-5, Grades 6-8, and Grades 9-12) will be announced in newsletters, on social media, and on display boards.
Học sinh đạt Giải thưởng Steiner và các lớp học giành Cúp Einstein (một giải thưởng cho từng cấp: Lớp 1-3, Lớp 4-5, Lớp 6-9, và Lớp 10-12) sẽ được công bố trong bản tin, trên mạng xã hội và trên các bảng thông báo.

UNITY-CUP CHALLENGE ASSEMBLY AGENDA (BI-WEEKLY)

LỊCH CHÀO CỜ THỬ THÁCH UNITY-CUP (HAI TUẦN MỘT LẦN)

Good morning!
Chào buổi sáng

Announcements & Reminders *Thông báo & Nhắc nhở*

Academic Awards
Giải thưởng Học thuật

Steiner Award Nominees
Đề cử Giải thưởng Steiner

Announcing the Winner
Công bố Người chiến thắng

Einstein Cup Challenge Activity
Hoạt động thử thách Cúp Einstein

Handing Over of The Einstein Cup
Trao Cúp Einstein
Closing Remarks
Kết thúc



Teacher & Student Einstein Cup Assembly Goals
Mục tiêu của Giáo viên và Học sinh trong Buổi sinh hoạt Einstein Cup

Acknowledgement & Support
Ghi nhận & Hỗ trợ

Team-Building
Xây dựng tinh thần Đội nhóm

Mixing of Teachers/Students & Grade Levels
Kết hợp giữa Giáo viên/Học sinh & Các Khối lớp

Problem Solving & Strategy
Giải quyết vấn đề & Chiến lược

Anticipation & Adaptation
Dự đoán & Thích ứng

Reflection
Suy ngẫm

Enjoyment
Tận hưởng

Breaking out & Trying New Things!
Đột phá và Thử những điều mới!



EXTRACURRICULAR PROGRAMS
CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KHÓA

After School Clubs (ASCs) and After School Activities (ASAs) offer our students the opportunity to engage in a variety of extracurricular interests. They help students to develop a variety of skills, including communication, collaboration, skill development, self-confidence, physical health and creative expression.
Câu lạc bộ ngoại khóa (ASC) và Hoạt động ngoại khóa (ASA) mang đến cho học sinh của chúng ta cơ hội tham gia vào nhiều sở thích ngoại khóa khác nhau. Các hoạt động này giúp học sinh phát triển nhiều kỹ năng khác nhau, bao gồm giao tiếp, làm việc nhóm, phát triển kỹ năng, sự tự tin, sức khỏe thể chất và khả năng thể hiện sự sáng tạo.

ASC INFO (AFTER-SCHOOL CLUBS)
THÔNG TIN ASC (CÂU LẠC BỘ SAU GIỜ HỌC)

ASCs take place twice a year, with one 12-week block in semester1 and a second 12-week block in semester 2. Elementary ASCs take place on Tuesdays and Thursdays, while secondary ASCs take place on Wednesdays and Fridays. ASCs occur during period 9, from 3.15 - 4.00 pm.
ASC diễn ra hai lần một năm, với một khóa 12 tuần trong học kỳ 1 và khóa 12 tuần trong học kỳ 2. ASC cấp tiểu học diễn ra vào các ngày Thứ Ba và Thứ Năm, ASC Trung học diễn ra vào Thứ Tư và Thứ Sáu. ASC diễn ra trong khoảng thời gian 9, từ 3 giờ 15 đến 4 giờ chiều.

Students have a variety of ASAs to choose from, including
Học sinh có nhiều ASA để lựa chọn, bao gồm

Academic Enrichment: Math, Science, Debate
Bồi dưỡng học thuật: Toán, Khoa học, Tranh luận

Arts and Creative Expression: Art, Sketching, CreativeWriting, Color by Numbers
Nghệ thuật và Thể hiện Sáng tạo: Nghệ thuật, Phác thảo, Viết sáng tạo, Tô màu theo số

Sports and Athletics: Soccer, Basketball, Badminton, Swimming, Zumba, Rugby
Thể thao và điền kinh: Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Bơi lội, Zumba, Bóng bầu dục

STEM: Robotics, Coding
STEM: Robot, Lập trình

Music and Performing Arts: Dance, Instruments, Choir, MC, Karaoke
Âm nhạc và Nghệ thuật biểu diễn: Múa, Nhạc cụ, Dàn hợp xướng, MC, Karaoke

Technology and Media: Video Production, ICT
Công nghệ và Truyền thông: Sản xuất video, CNTT

Life Skills and Hobbies: Sewing & Knitting, Cooking, Gardening
Kỹ năng sống và sở thích: May vá, đan lát, nấu ăn, làm vườn

Chess and Strategy Games: Chess, Board Games, Rubik's cube
Trò chơi cờ vua và chiến lược: Cờ vua, Các thể loại trò chơi chiến lược, Rubix

Special Interest Clubs: Book Club, Anime & Manga, Film Appreciation
Câu lạc bộ sở thích đặc biệt: Câu lạc bộ sách, Anime & Manga, Hội yêu thích và bình luận Phim Ảnh

ASA INFO (AFTER-SCHOOL ACTIVITIES)
ASA INFO (HOẠT ĐỘNG SAU GIỜ HỌC)

Students also have the opportunity to engage in additional ASAs, which take place after school finishes at 4:00 pm and finish at 4:45 pm. These ASAs are specialized activities facilitated by experienced instructors that run for 8 weeks. For an additional fee, families may register their child for an ASA of their choosing. ASAs often include the following topics:
Học sinh cũng có cơ hội tham gia vào các ASA bổ sung, diễn ra sau khi giờ học kết thúc, bắt đầu lúc 4 giờ chiềuvà kết thúc lúc 4 giờ 45 chiều. Các ASA này là các hoạt động chuyên biệt được hỗ trợ bởi những người hướng dẫn có kinh nghiệm / có ảnh hưởng trong 8 tuần.Đây là hoạt động có tính phí, các gia đình có thể đăng ký cho con mình tham gia ASA theo lựa chọn của các em. ASA thường bao gồm các chủ đề sau:

Coding
Lập trình

Football
Đá banh

Basketball
Bóng rổ

Badminton
Cầu lông

Swimming
Bơi lội

Chess
Cờ vua

Debate
Tranh luận

K-Pop Dance
Nhảy K-POP

MC Skills
Kỹ năng MC

Leadership
Kỹ năng Lãnh đạo

Mathematics
Toán học

Piano
Đàn Piano

IELTS
Tiếng Anh IELTS

Korean, Chinese, Japanese
Tiếng Trung, Nhật, Hàn



ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

SICK STUDENTS
HỌC SINH BỊ BỆNH

If there is any doubt about your sick child's ability to cope with the day at school, he or she should remain at home recovering.
Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào về khả năng liệu học sinh bị ốm có thể ở trường cả ngày không, học sinh nên ở nhà để hồi phục.

If a student feels ill, they should get a note from their teacher to report to the School Nurse, (located in room D124) where staff will assess the student and contact Parents if necessary. Students should not be contacting Parents themselves in the case of illness while at school.
Nếu một học sinh cảm thấy không khỏe hoặc bị bệnh, học sinh phải xin giấy giáo viên đứng lớp để đến bộ phận Y tế của trường (phòng D124), nơi nhân viên y tế sẽ đánh giá học sinh và liên lạc với phụ huynh nếu cần thiết. Học sinh không nên tự liên lạc với phụ huynh trong trường hợp bị bệnh khi ở trường.

If a student is injured, emergency care is given and Parents or an ambulance may be called depending on the nature of the injury. Parents, or alternative contacts, will be informed in cases of emergency.
Nếu một học sinh bị thương, học sinh sẽ được chăm sóc khẩn cấp và sẽ gọi cho phụ huynh hoặc liên lạc xe cứu thương tùy thuộc vào tính chất của chấn thương.Phụ huynh, hoặc các liên hệ khẩn cấp, sẽ được thông báo trong trường hợp khẩn cấp.

STUDENT MEDICATION
THUỐC DÀNH CHO HỌC SINH

Students requiring medication at school will need to have an Individual Health Plan (IHP) prepared by their parents or carers, their doctor and communicated and registered with the school nurse.
Học sinh cần dùng thuốc tại trường cần phải có Kế hoạch Y tế Cá nhân (IHP) do phụ huynh/người chăm sóc, bác sĩ chuẩn bị và liên lạc, đăng ký với bộ phận Y tế của trường.

Parents/caregivers will also need to complete a parental request to administer medication form prior to any required medications being distributed to school staff.
Phụ huynh/người chăm sóc cũng sẽ cần phải hoàn thành mẫu đơn yêu cầu của phụ huynh về việc quản lý thuốc trước khi đưa bất kỳ loại thuốc bắt buộc nào cho nhân viên nhà trường.

Asthma puffers and Epipens are the only medication that students are allowed to carry on them unless it is part of their Individual Health Plan which has been given to the ASO.
Thuốc trị hen suyễn và Epipens là loại thuốc duy nhất mà học sinh được phép mang theo bên mình trừ khi đó là một phần trong Kế hoạch Sức khỏe Cá nhân đã được đưa cho phòng Học vụ.

SCHOOL NURSE OFFICE PERMISSION
GIẤY PHÉP ĐẾN PHÒNG Y TẾ HỌC ĐƯỜNG

A student needs to have a pass to visit the school nurse provided by the teacher present in class.
Học sinh đến gặp phòng Y tế của trường cần phải có sự cho phép của giáo viên để lấy giấy "thẻ vào phòng y tế" khi học sinh được nhân viên Y tế của trường hỗ trợ trong giờ học.

ADDITIONAL REGULATIONS
QUY ĐỊNH BỔ SUNG

RECORDING AND SHARING INFORMATION POLICY
CHÍNH SÁCH LƯU GIỮ VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN

The Einstein School is committed to maintaining a safe, respectful, and conducive learning environment for all our students.
Hệ thống trường Einstein School cam kết duy trì một môi trường học tập an toàn, tôn trọng và thuận lợi cho tất cả học sinh.

In line with this commitment, we prohibit students from making recordings (both audio and visual) of events in school or within classrooms without prior permission from a school administrator.
Theo cam kết này, chúng tôi cấm học sinh lưu giữ (cả âm thanh và hình ảnh) các sự kiện trong trường hoặc trong lớp học mà không có sự cho phép trước của ban quản trị nhà trường.

This policy aims to respect the privacy and rights of all individuals within our school community and ensure compliance with the applicable laws in Vietnam.
Chính sách này nhằm mục đích tôn trọng quyền riêng tư và quyền của tất cả các cá nhân trong cộng đồng nhà trường của chúng tôi và đảm bảo tuân thủ pháp luật hiện hành tại Việt Nam.



ESH WELLBEING COMMUNICATION STATEMENT
TUYÊN BỐ TRUYỀN THÔNG CỦA PHÚC LỢI ESH

At Einstein School Ho Chi Minh City (ESH), the wellbeing, safety, and personal development of every student are our highest priorities. To ensure transparency and trust, the Wellbeing Department openly communicates the services and supports available to students, parents, and staff.
Tại Trường Einstein TP. Hồ Chí Minh (ESH), sự an toàn, phát triển cá nhân và sức khỏe tinh thần của mỗi học sinh luôn là ưu tiên hàng đầu. Để đảm bảo tính minh bạch và sự tin tưởng, Bộ phận Well-being luôn công khai thông tin về các dịch vụ và hỗ trợ dành cho học sinh, phụ huynh và nhân viên.

Counseling Services: Students and families may access confidential counseling through our School Counselors. Counseling may be requested by parents, teachers, or students themselves.
Dịch vụ Tham vấn: Học sinh và gia đình có thể tiếp cận dịch vụ tham vấn bảo mật thông qua các Tham vấn viên của trường. Việc tham vấn có thể được đề nghị bởi phụ huynh, giáo viên hoặc chính học sinh.

Safeguarding and Child Protection: ESH maintains strict policies to prevent and respond to any concerns related to child safety. These policies align with both Vietnamese law and international safeguarding standards.
Bảo vệ trẻ em: ESH duy trì các chính sách nghiêm ngặt nhằm phòng ngừa và xử lý mọi vấn đề liên quan đến an toàn trẻ em. Các chính sách này tuân thủ luật pháp Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ trẻ em.

Social and Emotional Learning (SEL): Every student from Grades 1–12 participates in structured SEL classes, designed to strengthen self-awareness, resilience, empathy, and communication skills.
Giáo dục Kỹ năng Xã hội và Cảm xúc (SEL): Tất cả học sinh từ lớp 1–12 đều tham gia các lớp SEL có cấu trúc, nhằm tăng cường khả năng tự nhận thức, sự kiên cường, lòng thấu cảm và kỹ năng giao tiếp.

Workshops and Awareness Programs: The Wellbeing Department regularly provides workshops for students, parents, and staff on topics such as bullying prevention, digital safety, and mental health awareness.
Hội thảo và Chương trình nâng cao nhận thức: Bộ phận Well-being thường xuyên tổ chức hội thảo cho học sinh, phụ huynh và nhân viên về các chủ đề như phòng chống bắt nạt, an toàn kỹ thuật số và nâng cao nhận thức về sức khỏe tinh thần.

Confidentiality and Transparency: All wellbeing services are delivered in accordance with professional ethical standards. Information is shared only when necessary for the student's safety, with clear communication to parents and relevant staff.
Bảo mật và Minh bạch: Tất cả các dịch vụ Well-being đều được thực hiện theo chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Thông tin chỉ được chia sẻ khi cần thiết để đảm bảo an toàn cho học sinh, với sự thông báo rõ ràng đến phụ huynh và nhân viên liên quan.

By clearly outlining these services, we ensure that our community understands the scope of support provided, how to access it, and our school's unwavering commitment to safeguarding and student wellbeing.
Bằng việc công khai các dịch vụ này, chúng tôi đảm bảo cộng đồng hiểu rõ phạm vi hỗ trợ, cách tiếp cận và cam kết mạnh mẽ của nhà trường đối với việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe tinh thần học sinh

DISCLAIMER
TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

EEinstein School HCMC reserves the right to review, revise, or update the information, policies, procedures, and guidelines contained in this Handbook when necessary to reflect changes in school operations, educational requirements, programmes, or applicable regulations. Where changes materially affect students or families, the School will make reasonable efforts to communicate such changes in a timely manner. This Handbook should be read together with applicable enrolment agreements, school policies, and relevant laws and regulations.
Trường Einstein School HCMC có quyền rà soát, điều chỉnh hoặc cập nhật các thông tin, chính sách, quy trình và hướng dẫn trong Sổ tay này khi cần thiết nhằm phù hợp với những thay đổi trong hoạt động Nhà trường, yêu cầu giáo dục, chương trình hoặc các quy định hiện hành. Đối với những thay đổi có ảnh hưởng đáng kể đến học sinh hoặc gia đình, Nhà trường sẽ nỗ lực thông tin kịp thời và phù hợp. Sổ tay này cần được đọc cùng với các thỏa thuận nhập học, chính sách của Nhà trường và các quy định pháp luật có liên quan.

Einstein School HCMC makes reasonable efforts to ensure that the information contained in this Handbook and on its official communication channels is accurate and up to date at the time of publication. However, information may be amended from time to time due to operational, academic, regulatory, or other relevant circumstances. In the event of any inconsistency, the most recently issued official policy, notice, or communication of the School will apply, subject to applicable laws and contractual obligations.
Trường Einstein School HCMC nỗ lực hợp lý để đảm bảo các thông tin trong Sổ tay này và trên các kênh thông tin chính thức của Nhà trường là chính xác và được cập nhật tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, thông tin có thể được điều chỉnh theo từng thời điểm do yêu cầu vận hành, học thuật, quy định pháp luật hoặc các yếu tố liên quan khác. Trong trường hợp có sự khác biệt, chính sách, thông báo hoặc văn bản chính thức được Nhà trường ban hành gần nhất sẽ được áp dụng, phù hợp với các quy định pháp luật và nghĩa vụ theo thỏa thuận có liên quan.

To the extent permitted by applicable law, Einstein School HCMC will not be responsible for loss or damage arising solely from reliance on information that has subsequently been revised, superseded, or affected by circumstances beyond the School's reasonable control. Nothing in this Disclaimer is intended to exclude or limit any responsibility or obligation of the School that cannot lawfully be excluded or limited.
Trong phạm vi pháp luật cho phép, Trường Einstein School HCMC không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh chỉ từ việc sử dụng hoặc dựa vào những thông tin sau đó đã được điều chỉnh, thay thế hoặc bị ảnh hưởng bởi các tình huống nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Nhà trường. Không nội dung nào trong Tuyên bố này được hiểu là loại trừ hoặc giới hạn các trách nhiệm hoặc nghĩa vụ của Nhà trường mà theo quy định pháp luật không được phép loại trừ hoặc giới hạn.

Einstein School 2026-2027
Publication date: August 2026

Trường Einstein 2026-2027
Ngày xuất bản: tháng 08 năm 2026



EQUEST
THE QUEST FOR EXCELLENCE

ACCREDITED cognia

EINSTEIN SCHOOL
HO CHI MINH CITY
A member of EQuest Education

ACCREDITED cognia

IVY GLOBAL
SCHOOL

CANADA - VIETNAM KINDERGARTEN

THANK YOU
CẢM ƠN

FOR BEING A PART OF OUR BEAUTIFUL LEARNING COMMUNITY

QUÝ PHỤ HUYNH HỌC SINH ĐÃ LÀ MỘT PHẦN CỦA
CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP TUYỆT VỜI TẠI TRƯỜNG ESH



0987 313 090 esh.edu.vn tuyensinh@esh.edu.vn Trường Einstein School HCM, KDC 13C, Nguyễn Văn Linh